

Chương IV

XÃ THUẦN MANG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA; BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1976-1995)

I. CÙNG CỐ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT SAU CHIẾN TRANH, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VỮNG MẠNH, ĐÁP ỨNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI KỲ MỚI (1976-1985)

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc mở ra một giai đoạn mới cho cách mạng Việt Nam - thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong hoàn cảnh mới, tháng 9/1975, Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa III) họp đánh giá tình hình và xác định nhiệm vụ cách mạng của nước ta trong giai đoạn mới: “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 36, Nxb. Chính trị Quốc gia, năm 2004.

Tiếp thu chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Chi bộ xã Thuần Mang tập trung vào công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Tháng 11/1975, Chi bộ xã Thuần Mang tổ chức Đại hội lần thứ X nhiệm kỳ 1975-1978 với sự tham dự của 29 đại biểu. Đại hội tổng kết những kết quả đạt được, đồng thời nghiêm khắc chỉ ra những hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ trước. Trên cơ sở đó, đề ra phương hướng, mục tiêu cho năm tiếp theo. Đại hội khẳng định: “Những kết quả đã đạt được chính là cơ sở quan trọng để Chi bộ, chính quyền và nhân dân Thuần Mang tiếp tục vươn lên trong thời kỳ mới”. Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, công khai, Đại hội đã bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí. Trong đó, đồng chí Hoàng Văn Thi được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Bế Đình Nguậy giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính¹; các đồng chí: Hoàng Bế Thại, Đinh Thiện Chài, Đào Văn Deng, Triệu Sinh Văn và Đinh Thiện Khang là Chi ủy viên.

Bước vào thời kỳ mới, cán bộ, xã viên Thuần Mang xác định tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X, trong đó chú trọng “phát triển cây lúa, trồng rau màu và chăn nuôi lợn”. Vì vậy, để sản xuất thuận lợi, cuối năm 1975, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Ngân Sơn về việc đẩy mạnh công tác thủy lợi, Chi ủy giao nhiệm vụ cho các hợp tác xã huy động xã viên tham gia việc nạo

1. Từ năm 1976, chức danh Chủ tịch Ủy ban hành chính đổi gọi là Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

vét, tu sửa, đào kênh, mương đảm bảo nước tưới cho vụ xuân sắp tới. Bước vào vụ đông xuân năm 1976, khắc phục những khó khăn về cơ sở vật chất kỹ thuật, thiếu giống và vốn, các hợp tác xã nông nghiệp lên kế hoạch sản xuất, đảm bảo cấy đúng, cấy đủ diện tích được giao. Tuy nhiên, do tình hình thời tiết diễn biến thất thường (giá rét và sương muối) đã làm chết khoảng 17,8ha diện tích mạ, dẫn đến tình trạng thiếu mạ nghiêm trọng. Số mạ còn lại bị ảnh hưởng nên cho năng suất thấp, chỉ đạt 14,8 tạ/ha. Đời sống xã viên gặp nhiều khó khăn.

Đến giữa năm 1976, Chi ủy xã Thuần Mang họp bàn, thảo luận về chủ trương hợp nhất các hợp tác xã nông nghiệp lên quy mô toàn xã. Trong đó, yêu cầu phải thành lập được các ban giúp việc, phụ trách xây dựng kế hoạch, Điều lệ hợp tác xã... Trong đó, Chi ủy đặc biệt nhấn mạnh đến việc phải giải quyết được những mâu thuẫn giữa đảng viên, cán bộ và xã viên. Bên cạnh đó sẽ nhờ đến sự giúp đỡ của huyện. Kết thúc, Chi ủy nhất trí thông qua chủ trương xây dựng hợp tác xã quy mô toàn xã vào đầu năm 1977.

Năm 1976 cũng là năm các địa phương và đất nước ta tổ chức thành công hai sự kiện lớn là: cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI ngày 25/4/1976 và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV (12/1976). Tại cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI, Chi ủy xã Thuần Mang đã lãnh đạo nhân dân tích cực tham gia bỏ phiếu, góp phần vào thành công của cuộc bầu cử Quốc hội của một nước Việt Nam thống nhất. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Đảng ta đã thông qua đường lối xây dựng chủ nghĩa hội trên phạm vi cả

nước, trong đó nhiệm vụ trước mắt là thực hiện kế hoạch Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm lần thứ hai (1976-1980).

Đầu năm 1977, Chi ủy xã Thuận Mang tổ chức họp bàn phổ biến Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, trọng tâm là thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 1976-1980. Ngoài ra, Chi ủy đặc biệt lưu tâm đến vấn đề củng cố phong trào hợp tác xã. Mặc dù đã nhất trí thông qua chủ trương và dự trù kế hoạch hợp nhất các hợp tác xã lên quy mô toàn xã, tuy nhiên trong bối cảnh hiệu quả sản xuất của các hợp tác xã không đều nhau, nếu hợp nhất địa bàn quản lý của hợp tác xã sẽ rất rộng, trong khi cán bộ địa phương chưa đủ trình độ và kinh nghiệm để điều hành quy mô như vậy, nên xã Thuận Mang không thực hiện được chủ trương của Chi ủy. Việc giải thể Hợp tác xã Tiên Phong thành 3 hợp tác xã nhỏ là: Bản Bằng, Bản Giang và Nà Mu nhằm mục đích nâng cao hiệu quả sản xuất ở những khu vực này, nhưng vẫn chưa đạt được kết quả tích cực. Thậm chí, tình hình càng lúc càng xấu đi khi nhiều hộ xã viên tỏ ra không mặn mà với công việc của tập thể.

Ngày 6/5/1977, Huyện ủy Ngân Sơn ra Chỉ thị số 07-CT/HU về việc thực hiện “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn”, trong đó yêu cầu cấp ủy Đảng các địa phương tập trung mọi lực lượng để thực hiện chiến dịch này trong thời gian từ tháng 5-12/1977. Yêu cầu: phấn đấu giành thắng lợi vượt bậc về diện tích, năng suất và sản lượng; hoàn

thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm và nông sản; gắn chiến dịch này với đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và củng cố quan hệ hợp tác xã¹. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình ở hai đầu biên giới Tổ quốc đang có những diễn biến hết sức căng thẳng; một số thành phần ra sức tuyên truyền luận điệu phản động trong nhân dân, kích động thù hằn dân tộc, nhất là trong cộng đồng người Hoa đã gây nên tình trạng mất ổn định về an ninh, trật tự xã hội ở nhiều địa phương trong huyện, làm cho đời sống kinh tế thêm khó khăn.

Trong công tác xây dựng Đảng, 3 năm sau ngày đất nước thống nhất, do thiếu nguồn bồi dưỡng kết nạp, một số đồng chí chuyển công tác và sinh hoạt Đảng, số khác là đảng viên già yếu, chết hoặc vi phạm kỷ luật Đảng bị khai trừ, xóa tên, vì vậy số lượng đảng viên của Chi bộ Thuận Mang giảm so với thời kỳ trước, chỉ còn 28 đồng chí². Qua kết quả phân loại đánh giá đảng viên 6 tháng đầu năm 1977, có 7 đồng chí đạt tích cực, 9 đồng chí trung bình và 12 đồng chí loại kém. Qua phân loại tổ Đảng, Chi

1. Chi thị số 07-CT/HU về việc thực hiện “Chiến dịch vụ mùa thắng lớn” ngày 6/5/1977 của Huyện ủy Ngân Sơn, tr.1-3, Lưu tại Văn phòng Huyện ủy Ngân Sơn.

2. Danh sách 28 đảng viên thuộc Chi bộ xã Thuận Mang tính đến tháng 6/1977 gồm các đồng chí: Hoàng Văn Thi, Đào Văn Đeng, Triệu Sinh Văn, Hoàng Văn Thông, Hoàng Văn Kìa, Hoàng Văn Sán, Triệu Văn Phúc, Bế Đình Nguậy, Hoàng Bế Thại, Bế Đình Mộng, Ma Văn Tông, Lâm Văn Cải, Bế Đình Thụ, Bế Đình Lọc, Ma Đình Thắng, Đinh Thiện Chải, Đinh Thiện Khang, Đinh Thiện Khanh, Ma Văn En, Chu Thị Châu, Đinh Thiện Trọng, Đinh Thiện Hiệu, Đinh Thiện Vở, Đinh Thiện U, Đinh Thiện Côn, Chu Văn Tài, Triệu Văn Mù, Triệu Vạn Thắng.

bộ chỉ có tổ Đảng Thị Xuân đạt tích cực, còn lại tổ Đảng: Nà Mu, Bản Bắ, Bản Giang và Bản Nìm xếp loại kém¹.

Bước sang năm 1978, trong hai ngày 26 và 27/3/1978, Chi bộ xã Thuận Mang tổ chức Đại hội lần thứ XI nhiệm kỳ 1978-1980. Đại hội nghe Báo cáo kiểm điểm của Chi ủy nhiệm kỳ 1975-1978, trên cơ sở đó thảo luận và thông qua phương hướng những năm tới. Trong đó, nhất trí một số vấn đề quan trọng: biểu quyết thực hiện quy ước cưới xin, ma chay; nhất trí phân trâu cho xã viên chăn dắt và quản lý; tiến hành thu toàn bộ diện tích đất 5% lần chiếm; hạ quyết tâm đến quý II năm 1978 phải xây dựng xong trạm xá. Cuối cùng, Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí: Triệu Sinh Văn - Bí thư; Đinh Thiện Hiệu - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí Ma Văn En, Đào Văn Đeng, Đinh Thiện Khanh, Hoàng Bé Thại, Bế Đình Thụ là Chi ủy viên.

Năm 1978, nhìn chung địa phương tiếp tục gặp nhiều khó khăn về sản xuất nông nghiệp: diện tích trồng cây lương thực và cây công nghiệp chỉ đạt đạt từ 70-80%; năng suất lúa mùa bình quân 16,7 tạ/ha; lúa rẫy đạt 10,4 tạ/ha; ngô khoảng 7,3 tạ/ha... Vụ mùa có thuận lợi cơ bản về thời tiết, song do tác động của một số dân ở khu vực Bằng Khẩu, Ngân Sơn bỏ đi Trung Quốc nên ít nhiều ảnh hưởng đến tư tưởng của người dân. Mặt khác, tâm lý lo ngại xảy ra chiến tranh nên nhiều hộ xã viên không yên tâm để sản xuất, xuất hiện tình trạng một số diện tích

1. Trích *Nghị quyết Chi bộ xã Thuận Mang năm 1976*, Lưu tại Văn Phòng Đảng ủy xã.

không có người đảm nhiệm canh tác. Trong hoạt động chăn nuôi, thực hiện Nghị quyết của Chi bộ, từ năm 1978, các hợp tác xã bắt đầu chuyển giao trâu, bò cho xã viên quản lý và chăm sóc. Do vậy, số lượng đàn gia súc tăng so với năm 1977. Từ khi xã viên được nhận chăm sóc trâu, bò, hoạt động chăn nuôi phát triển theo hướng tự nhiên. Một số hợp tác xã vì muốn trâu cày khỏe nên chỉ muốn nuôi trâu đực. Đối với chăn nuôi lợn, vì các hợp tác xã không xây dựng được trại tập thể nên khi giá lợn tăng vọt đã gây khó khăn cho nhập giống và ảnh hưởng đến nguồn vốn chăn nuôi. Trong khi đó, dịch lợn đôi khi vẫn xảy ra cũng phần nào ảnh hưởng đến hoạt động chăn nuôi và kế hoạch đóng nghĩa vụ thực phẩm của địa phương.

Thời gian này, tình trạng lấn chiếm ruộng đất hợp tác xã, khai phá và lấy đất 5% quá chính sách quy định diễn ra phổ biến. Do đó, yêu cầu quản lý tư liệu sản xuất và đưa số diện tích này trở lại hợp tác xã là cần thiết, có như vậy hợp tác xã mới quản lý được lao động, thực hiện công bằng và hợp lý. Vì thế, chấp hành Nghị quyết số 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về việc tổ chức lại sản xuất và quản lý tư liệu sản xuất và chủ trương được đưa ra tại Đại hội Chi bộ xã, Chi ủy xã Thuần Mang lãnh đạo việc thu ruộng khai phá, ruộng 5% lấn chiếm bước đầu đạt một số kết quả nhất định. Đối với những diện tích đất (5%) đã bị một số gia đình chiếm dụng làm nhà thì chính quyền xã lập danh sách gửi lên huyện để xin hướng giải quyết. Song song với đó, Chi ủy chủ trương kiên quyết vận động, đưa các hộ gia đình vào lại hợp tác xã, tính đến cuối năm 1978,

tỷ lệ hộ vào làm ăn tập thể của Thuận Mang là trên 70%. Mức ăn bình quân 1 lao động từ 12-14 kg gạo/tháng.

Hợp tác xã mua bán khắc phục khó khăn về nguồn hàng, nhất là đối với công tác thu mua lương thực, thực phẩm. Hợp tác xã cơ bản đảm bảo việc lưu thông, phân phối những mặt hàng thiết yếu như: dầu, muối, vải... đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tối thiểu của nhân dân. Song do điều kiện khó khăn chung nên cửa hàng của hợp tác xã phần lớn vẫn thiếu các mặt hàng: xà phòng, mì chính... Thậm chí, có những thời điểm, các cửa hàng không có hàng để bán.

Công tác văn hóa - xã hội, được sự hỗ trợ kinh phí của huyện, cán bộ văn hóa tổ chức kẻ vẽ khẩu hiệu tuyên truyền bằng panô, áp phích ở những nơi công cộng, bằng khẩu hiệu để phục vụ nhiệm vụ chính trị, cổ động phong trào. Thời gian này, phòng văn hóa huyện có tổ chức đội lưu động chiếu bóng tại nhiều địa phương dọc Quốc lộ 3 nhưng vì Thuận Mang chưa có đường ô tô vào nên nhân dân không có điều kiện được tiếp nhận.

Trong công tác giáo dục: thầy và trò trường cấp I tiếp tục triển khai phong trào thi đua “dạy hay, học tốt”. Kết quả, bình quân tỷ lệ lên lớp của học sinh đạt trên 70%, cao nhất là khối lớp 4 đạt gần 100%. Học sinh cấp II thì phải sang học nhờ xã bên, trong khi những người muốn học cấp III phải lên huyện hoặc xuống thị xã học. Công tác y tế tiếp tục được cán bộ y tế triển khai tích cực, tuy nhiên đến cuối năm 1978, Thuận Mang là 1 trong 4 xã chưa

hoàn thành việc xây dựng trạm y tế kiên cố của huyện¹, do đó việc triển khai các phong trào y tế gặp nhiều khó khăn.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở Thuận Mang nói riêng và trên toàn địa bàn huyện Ngân Sơn có nhiều phức tạp. Do vấn đề người Hoa, một số thành phần phản động thừa cơ hội góc đầu dậy hoạt động mạnh, ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, tung tin bịa đặt, phức tạp nhất là trong hai tháng 4-5/1978. Tệ nạn trộm cắp, cờ bạc, hút thuốc phiện có xu hướng gia tăng. Trước thực trạng đó, được sự lãnh đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Chi bộ và chính quyền xã Thuận Mang đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân nhận thức rõ âm mưu của kẻ địch, lực lượng Công an xã phối hợp với Công an huyện vây bắt những phần tử phản động, kiên quyết giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương.

Theo Nghị quyết ngày 29/12/1978 tại kỳ họp thứ IV Quốc hội khóa VI, huyện Ngân Sơn và huyện Chợ Rã (Ba Bể) được điều chỉnh về thuộc tỉnh Cao Bằng. Theo đó, xã Thuận Mang nói riêng và huyện Ngân Sơn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Cao Bằng.

Đến ngày 17/2/1979, Trung Quốc huy động một lực lượng lớn quân tấn công dọc 6 tỉnh biên giới phía Bắc nước ta. Để đối phó với những diễn biến xấu nhất có thể xảy ra, thực hiện chủ trương của cấp trên, Chi ủy, Ủy ban nhân dân xã nhanh chóng có phương án tác chiến tại chỗ, huy động quân dân xã Thuận Mang xây dựng phòng

1. Huyện Ngân Sơn có 4 xã chưa có trạm y tế kiên cố là: Thuận Mang, Thượng Quan, Vân Tùng và Đức Vân.

tuyển chiến đấu tại chỗ, đào đắp hào, hồ chiến đấu cá nhân. Song song với đó là việc phổ biến tình hình cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, phòng chống bạo loạn; chuẩn bị địa điểm, cơ sở để đón tiếp các cơ quan của tỉnh và các đơn vị bộ đội chủ lực chuyển về khi có yêu cầu. Xã cũng triển khai đầy đủ chương trình huấn luyện theo chỉ đạo của Huyện đội Ngân Sơn. Thực hiện Lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước (5/3/1979), Chi ủy xã Thuần Mang giao cho Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức động viên thanh niên lên đường nhập ngũ, tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước trong nhân dân, đặc biệt là tầng lớp thanh niên. Tính chung trong giai đoạn 1977-1980, xã Thuần Mang có hơn 20 thanh niên nhập ngũ. Ngoài ra, trong thời gian cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc nổ ra, do chiến tranh không lan xuống nên xã Thuần Mang và nhiều địa phương khác của huyện Ngân Sơn trở thành địa điểm sơ tán của đồng bào dân tộc từ Cao Bằng xuống, trong đó có một bộ phận người Mông đã về định cư lâu dài tại xã. Chi ủy, chính quyền và các đoàn thể đã tổ chức vận động nhân dân nhường một phần đất, hỗ trợ về nơi ăn chốn ở cho đồng bào, phát huy tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”. Đặc biệt, đứng trước yêu cầu về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đồng thời giải quyết nhu cầu về giao thông đi lại, qua đó thúc đẩy kinh tế các địa phương phát triển, từ năm 1979, Nhà nước bắt đầu triển khai làm con đường giao thông huyết mạch theo chiều Đông - Tây nối một số tỉnh: Quảng Ninh, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Sơn La, Điện

Biên, gọi là Quốc lộ 279. Con đường chạy qua địa bàn xã Thuận Mang có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của địa phương. Từ đây, việc giao thương đi lại giữa các xã trong huyện Na Rì qua Ngân Sơn, xuống thị xã Bắc Kạn và đi nhiều tỉnh khác đã ngắn và dễ dàng hơn trước.

Giai đoạn từ năm 1975-1979, phong trào đoàn thể ở Thuận Mang nhìn chung đã bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Chi ủy. Thông qua phong trào cách mạng của quần chúng, các đoàn thể đã tiến hành củng cố tổ chức, bồi dưỡng cán bộ và phát triển lực lượng. Trong đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đã quan tâm đẩy mạnh việc thực hiện chính sách đoàn kết dân tộc, hỗ trợ Chi ủy tổ chức tốt cuộc bầu cử Quốc hội (năm 1976), Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 1977-1979 và 1979-1981), bảo đảm thực sự dân chủ và đạt kết quả tốt. Trong tình hình sản xuất và đời sống còn nhiều khó khăn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã vận động nhân dân tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau, các bậc phụ lão giáo dục, động viên con cháu làm tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Đoàn Thanh niên xã phát động các phong trào đoàn viên, thanh niên đi đầu trong các phong trào lao động sản xuất, phòng chống thiên tai... Đồng thời, động viên thanh niên phát huy vai trò nòng cốt trong công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, luyện tập quân sự, thực hiện nghĩa vụ quân sự, lên đường bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ xã triển khai phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Hội đã động viên chị em khắc phục khó khăn, hăng hái lao động sản xuất, tiết kiệm, ổn định đời sống, tích cực thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Đầu năm 1980, Chi bộ xã Thuận Mang tổ chức Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1980-1982 (khóa XII), kiểm điểm công tác lãnh đạo của Chi ủy khóa trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh Thuận Mang vẫn là một trong những địa phương khó khăn về kinh tế - xã hội của huyện. Cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu nhiều, một số công trình được đầu tư, xây dựng trong thời kỳ trước đến nay đã bị hư hỏng, xuống cấp. Bên cạnh đó, Chi ủy trong nhiệm kỳ mới cần tiếp tục nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảm bảo hiệu quả quản lý của chính quyền, cũng như hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể. Đại hội thống nhất bầu Chi ủy nhiệm kỳ mới gồm 7 đồng chí. Đồng chí Đào Văn Đeng được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Đinh Thiện Ư là Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí Bé Đình Mộng, Đinh Thiện Vy, Hoàng Văn Kìa, Đinh Thiện Khanh, Đinh Thiện Chài là Chi ủy viên.

Từ sau năm 1975, Mỹ và nhiều nước phương Tây thi hành chính sách bao vây cấm vận với Việt Nam. Ở trong nước, cơ chế tập trung quan liêu bao cấp ngày càng tỏ ra không phù hợp, nền kinh tế đất nước xuất hiện nhiều dấu hiệu khủng hoảng. Bước sang những năm đầu thập niên 80 của thế kỷ XX, tình hình càng trở nên nghiêm trọng. Tình trạng thiếu lương thực thực phẩm, hàng hóa khan hiếm diễn ra phổ biến. Lưu thông, sản xuất và phân phối trong cả nước được thực hiện theo chế độ tem phiếu, bao cấp khiến cho sản xuất càng lúc càng thêm yếu kém, trì trệ. Lạm phát tăng nhanh, cả nước chấp nhận cơ chế hai

giá¹. Thuần Mang là một xã miền núi chậm phát triển, trong bối cảnh hợp tác xã nông nghiệp bộc lộ nhiều hạn chế trong công tác quản lý; ý thức lao động vì tập thể giảm sút; bộ máy quản lý cồng kềnh, chồng chéo càng khiến cho đời sống cán bộ, xã viên thêm khó khăn.

Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế các địa phương, đồng thời để ngăn chặn đà khủng hoảng, tạo bước đi mới trong sản xuất nông nghiệp, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/01/1981 về *“Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”*. Khoán 100 nhằm mục đích cải tiến hình thức khoán: thông qua cách chuyển từ khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán đội đến khoán hộ gia đình. Bước đầu khôi phục quyền tự chủ trong đất đai, làm cho người lao động quan tâm hơn tới kết quả cuối cùng trong quá trình sản xuất, phát huy tính sáng tạo, nhiệt tình trong lao động và củng cố hợp tác xã. Chỉ thị 100 hướng đến cách khoán “5 khâu, 3 khâu”, trong đó hợp tác xã vẫn đảm nhận khâu: làm đất, cung cấp nước, giống, thuốc bảo vệ thực vật; xã viên đảm nhận việc: cấy, chăm sóc và thu hoạch. Ngoài được tính công điểm, xã viên còn được nhận số hoa lợi dôi ra nếu đạt mức khoán. Đây là điểm thay đổi lớn nhất của Chỉ thị 100. Trên cơ sở Chỉ thị của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Chỉ thị số 05-CT/CB ngày 10/3/1981 *“về phương hướng và chủ trương khoán sản phẩm trong thời gian tới”*.

1. Hai giá: giá Nhà nước quy định và giá thị trường tự do.

Thực hiện chủ trương của Trung ương và Tỉnh ủy Cao Bằng, trong hai năm 1981-1982, Huyện ủy Ngân Sơn đã ban hành một loạt các văn bản nhằm đẩy mạnh phát triển nông nghiệp như: Nghị quyết số 178-NQ/HU ngày 20/9/1981 về việc tiếp tục xây dựng, củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất nông nghiệp và chỉ đạo khoán sản phẩm trong nông nghiệp; Nghị quyết số 40-NQ/HU ngày 15/6/1982 về việc xây dựng, củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp; Chỉ thị số 07-CT/HU ngày 13/12/1982 về việc tập trung cao độ củng cố, khôi phục phong trào hợp tác xã nông nghiệp... Trong đó, phương hướng được Huyện ủy đưa ra là: “Mở rộng khoán từ vụ đông xuân năm 1981-1982. Các hợp tác xã không phân biệt khá, trung bình, yếu, kể cả những hợp tác xã mới được khôi phục hoặc mới xây dựng ở vùng thấp cũng như vùng cao đều có thể tiến hành áp dụng cả hai hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động” và “Việc khoán sản phẩm cho nhóm lao động, người lao động theo 5 khâu hay 3 khâu phải căn cứ vào: Điều kiện công tác của cơ sở; yêu cầu kỹ thuật của cây trồng; yêu cầu lao động cho từng loại công việc mà cây trồng đòi hỏi. Không nhất thiết tập trung làm 5 khâu chung như trong Chỉ thị đã nêu mà đòi hỏi sự vận động của từng hợp tác xã sao cho đúng với mục đích, yêu cầu của Chỉ thị 100 đã đề ra”¹. Đây là những định hướng, chỉ đạo căn bản nhất giúp Chi ủy và chính quyền

1. Trích *Nghị quyết số 178-NQ/HU ngày 20/9/1981 về việc tiếp tục xây dựng, củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất nông nghiệp và chỉ đạo khoán sản phẩm trong nông nghiệp*, tr.4, Lưu tại Văn phòng Huyện ủy Ngân Sơn.

xã Thuận Mang triển khai tốt hơn Chỉ thị 100 và củng cố phong trào hợp tác xã tại địa phương.

Dưới sự chỉ đạo của huyện, từ cuối năm 1981, Chi ủy xã tổ chức nhiều cuộc họp bàn, thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ban Chỉ đạo khoán 100 được thành lập do đồng chí Đào Văn Deng - Bí thư Chi bộ làm Trưởng ban. Các hợp tác xã nông nghiệp xây dựng quy chế về sử dụng ruộng đất khoán, quy chế giao nộp sản phẩm, sử dụng trâu bò và cơ sở vật chất của tập thể. Thực hiện tốt chế độ công khai trong hợp tác xã và đội sản xuất: công khai diện tích, sản phẩm giao nộp và công khai nợ... Từ đầu năm 1982, xã bắt đầu triển khai thực hiện khoán.

Tuy nhiên, thực tế triển khai Chỉ thị 100 ở Thuận Mang nói riêng và nhiều xã trên địa bàn huyện Ngân Sơn nói chung diễn ra không đúng theo chủ trương của trên. Tính đến giữa năm 1982, chỉ sau 4 tháng triển khai, hợp tác xã có chiều hướng tan vỡ. Chi ủy xã mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc củng cố, duy trì số lượng hợp tác xã và xã viên nhưng không đạt kết quả. Nếu trước năm 1981, Thuận Mang có 6 hợp tác xã (Thị Xuân, Bản Nìm, Nà Chúa, Bản Giang, Bản Bạng và Nà Mu) thì lúc này chỉ còn lại Hợp tác xã Thị Xuân với 48 hộ trong hợp tác xã tương ứng tỷ lệ 22%. Hợp tác xã tan vỡ đã nảy sinh nhiều vấn đề tiêu cực trong xã hội: Việc lấn chiếm ruộng đất xảy ra trong một bộ cán bộ, đảng viên; đồng bào hạ sơn xuống định cư, cũng như số hộ gia đình miền xuôi lên khai hoang phát triển kinh tế mới và đồng bào sơ tán

sau chiến sự ngày 17/2/1979 bị đòi lại ruộng đất. Nhiều tài sản của tập thể bị tẩu tán, biến thủ làm của riêng hoặc không có ai quản lý tài sản, cán bộ thì tự ý bán trâu, bò sau khi hợp tác xã giải thể... Điều này đã gây ra những mâu thuẫn trong nội bộ địa phương, ảnh hưởng đến tình đoàn kết, an ninh trật tự xã hội và làm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trước tình hình đó, Chi ủy xã thực hiện một số biện pháp theo chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn: Kiên quyết giữ vững những hợp tác xã còn lại không để tan vỡ; đối với những hợp tác xã đã tan vỡ phải thành lập tổ kiểm kê tài sản, nghiêm cấm các hành vi tẩu tán tài sản; thực hiện việc điều hòa ruộng theo bình quân diện tích, đảm bảo mỗi người nông dân đều có ruộng cày. Trong đó, Huyện ủy cũng giao nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy, chính quyền xã Thuần Mang lúc này là: “Tập trung phân loại cán bộ, đảng viên để xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm; cần thiết truy tố việc quản lý tài sản và tranh chấp ruộng đất một vài vụ; ổn định Hợp tác xã Thị Xuân”¹.

Cuối năm 1981, Chi bộ hợp tổng kết công tác lãnh đạo. Trong công tác xây dựng Đảng, hai năm 1980-1981, Chi ủy xã quán triệt nhiều chỉ thị, nghị quyết của cấp trên như: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa IV), Chỉ thị 192-CT/TW, Chỉ thị 72-CT/TW về việc làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo tổ chức, chỉ bộ Đảng trong thực tế lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào ở địa phương.

1. Trích *Nghị quyết số 40-NQ/HU ngày 15/6/1982 về việc xây dựng, củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp*, tr.6, Lưu tại Văn phòng Huyện ủy Ngân Sơn.

Năm 1981, thực hiện Chỉ thị 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Trung ương Đảng về công tác phát triển đảng viên, Chi ủy xã phát động một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn nhằm giáo dục ý thức trách nhiệm cho mỗi đảng viên trong toàn Chi bộ; nêu cao tinh thần phê bình, tự phê bình kiểm điểm trong Đảng, lấy Chi bộ làm cơ sở phát động quần chúng đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng. Chi ủy còn tổ chức Hội nghị để quần chúng đóng góp ý kiến phê bình cán bộ, đảng viên. Kết quả, Chi bộ xã Thuận Mang có 23 đồng chí được phát triển đảng viên đợt tháng 9/1981. Những đảng viên có khuyết điểm được tập thể chỉ rõ để có hướng phấn đấu, khắc phục tiến bộ. Đặc biệt, từ năm 1981, Chi bộ xã Thuận Mang đã vươn lên là Chi bộ xếp loại khá của huyện.

Trong công tác phát triển Đảng, hai năm 1979-1980, Chi bộ xã Thuận Mang tổ chức lễ kết nạp được 4 đảng viên mới. Tuy nhiên, trong buổi tổng kết xét phân loại đảng viên ngày 7/12/1980, qua đánh giá Chi ủy xã quyết định đưa ra khỏi Đảng 4 đảng viên, vì lý do vi phạm kỷ luật gây mất đoàn kết nội bộ, nhiều năm không tham gia sinh hoạt và không đóng Đảng phí. Vì vậy, tính đến đầu năm 1981, Chi bộ xã Thuận Mang duy trì tổng số đảng viên là 28 đồng chí sinh hoạt tại 4 tổ Đảng: Thị Xuân, Nà Mu, Bản Bạng, Bản Giang.

Sáng ngày 2/10/1982, Đại hội Chi bộ xã Thuận Mang lần thứ XIII nhiệm kỳ 1982-1985 chính thức khai mạc. Đại hội kiểm điểm công tác lãnh đạo của Chi ủy khóa trước, trong đó đánh giá cao sự nỗ lực của cấp ủy Đảng, tinh thần đoàn kết, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của

cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tuy nhiên, Đại hội chỉ ra những hạn chế còn tồn tại như: việc thực hiện Chỉ thị 100 của Trung ương và hướng dẫn của Huyện ủy Ngân Sơn về công tác khoán trong sản xuất nông nghiệp ở địa phương chưa đúng theo yêu cầu của trên; cấp ủy, chính quyền để xảy ra tình trạng tan vỡ hợp tác xã dẫn đến những phức tạp trong vấn đề đất đai; kinh tế có phát triển nhưng còn bấp bênh, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn; mức lương của cán bộ chưa đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, phải tự túc mang theo tem phiếu, gạo mỗi khi đi họp; một số tệ nạn xã hội có xu hướng gia tăng; vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, việc quản lý của chính quyền, cũng như hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhiều mặt chưa sâu sát, đạt hiệu quả. Vì vậy, phương hướng, nhiệm vụ đặt ra cho cấp ủy khóa mới cần “Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền chỉ đạo sát sao mọi hoạt động về kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng; nhanh chóng khôi phục lại những hợp tác xã đã tan ra, đồng thời củng cố lại Hợp tác xã Thị Xuân, đưa nông dân trở lại phương thức làm ăn tập thể”.

Kết thúc Đại hội, Chi ủy xã Thuần Mang nhiệm kỳ 1982-1985 được bầu gồm 7 đồng chí: Đinh Thiện U - Bí thư Chi bộ, Bế Đình Mộng - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí Ma Văn Đăm, Hoàng Văn Kìa, Đinh Thiện Vy, Đinh Thiện Dong, Triệu Sinh Văn là Chi ủy viên.

Trước thực trạng hợp tác xã tan vỡ từng mảng ở nhiều địa phương, Huyện ủy Ngân Sơn đã có những chỉ đạo quyết liệt. Từ đầu năm 1983, huyện thành lập các đoàn

cán bộ trực tiếp về và ở lại hỗ trợ các địa phương để khôi phục, củng cố lại các hợp tác xã. Đoàn cán bộ huyện về xã Thuần Mang có 7 người, đứng đầu là đồng chí Nông Viết Bằng - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên huấn Huyện ủy. Trong hoàn cảnh địa phương: chỗ làm việc, chỗ ở cho đoàn không có; từ năm 1982 nhiều tài sản cố định của tập thể đã bị mua bán, phân tán hết; một bộ phận lớn người dân, trong đó một số cán bộ mang nặng tâm lý e ngại, không muốn quay trở lại hợp tác xã... điều này gây rất nhiều khó khăn trong việc vận động khôi phục lại hợp tác xã. Tuy nhiên, với những nỗ lực không ngừng của Đoàn cán bộ huyện và sự hỗ trợ của tập thể Chi ủy, sau 2 tháng triển khai, xã Thuần Mang đã khôi phục và thành lập lại Hợp tác xã Quang Khải (bầu ra Ban Quản trị và đội sản xuất), ổn định được Ban Quản trị Hợp tác xã Thị Xuân để điều hành công việc hàng ngày, giao khoán diện tích cho người lao động, cả khu Thị Xuân chỉ còn 3 hộ làm ăn riêng lẻ; Đoàn đã giải quyết được 7 vụ tranh chấp, mua bán đất, điều được 5 con trâu ở Thị Xuân cho gia đình thiếu sức kéo. Kết quả, tính đến đầu tháng 5/1983, xã Thuần Mang đã đưa số từ 48 (1982) lên thành 156 hộ, đạt tỷ lệ gần 80% tham gia vào hợp tác xã.

Mặc dù đã được củng cố lại nhưng sau khi Đoàn cán bộ rút đi, trong 3 năm từ 1983-1985, việc quản lý, điều hành sản xuất của Ban Quản trị 2 hợp tác xã Thị Xuân, Quang Khải không đạt được hiệu quả, thậm chí lại có chiều hướng đi xuống. Nguyên nhân là do: một số cán bộ, thành viên Ban Quản trị ngại va chạm với nhân dân

khi phát sinh sự việc; hoạt động của các đoàn thể không tạo thành chỗ dựa vững chắc cho việc củng cố, vận động phong trào; nhiều tài sản của tập thể không còn; và đặc biệt là do người dân không còn mặn mà với cách làm ăn tập thể, tâm lý “chân ngoài dài hơn chân trong” diễn ra phổ biến trong phần đông xã viên. Vì vậy, hiệu quả từ phong trào khôi phục, củng cố lại hợp tác xã không đạt được kết quả như mong muốn. Đó cũng là tình hình chung của nhiều địa phương không chỉ riêng ở Thuận Mang.

Từ năm 1983-1985, sản xuất nông nghiệp còn nhiều khó khăn do thiếu giống, thiếu vốn, thời tiết diễn biến thất thường. Năng suất lúa 2 vụ bình quân đạt 23 tạ/ha (bằng 85% kế hoạch); năng suất ngô đạt 7,5 tạ/ha. Ngoài ra, xã còn trồng thêm một diện tích lớn lúa rẫy, cây khoai, sắn và một số cây công nghiệp như: đậu tương, thuốc lá... Tổng sản lượng lương thực quy thóc năm 1984 toàn xã đạt khoảng 495,4 tấn. Mức ăn bình quân 1 người từ 13-15 kg/tháng. Xã hoàn thành đóng nộp nghĩa vụ lương thực là 35 tấn/3 năm. Trong khi đó, hoạt động chăn nuôi có tăng trưởng do lúc này người dân đã tự nuôi và chăm sóc. Tình trạng trâu, bò bị chết rét vào mùa đông vẫn có nhưng đã ít hơn trước.

Thời gian này, hoạt động của hợp tác xã mua bán gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh cuộc khủng hoảng kinh tế của đất nước diễn ra ngày một trầm trọng, hàng hóa khan hiếm nhiều. Vì vậy, nhiều thời điểm hợp tác xã không có hàng hóa để bán cho người dân. Công tác thu mua nông sản, thực phẩm gặp nhiều khó khăn, nguyên nhân chủ yếu

là do chênh lệch lớn giữa giá Nhà nước và giá thị trường tự do. Đặc biệt, từ sau đợt điều chỉnh giá - lương - tiền (đổi tiền tháng 9/1985) làm cho lạm phát tăng “phi mã”, kinh tế thêm xáo trộn.

Kinh tế khủng hoảng đã gây ra tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân, qua đó ảnh hưởng không tốt đến vấn đề an ninh quốc phòng. Mặc dù, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội ở Thuận Mang vẫn được giữ vững nhưng cũng xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp. Một số hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan có xu hướng xuất hiện trở lại, nhất là ở những khu vực xa trung tâm xã; tình trạng khai thác vàng và chặt phá rừng bừa bãi cũng là vấn đề đặt ra cần được giải quyết. Trong khi đó, nhiệm vụ quốc phòng vẫn được Ban Chỉ huy Quân sự xã thực hiện nghiêm túc: tổ chức đợt huấn luyện định kỳ theo kế hoạch của Huyện đội; tổ chức gọi, sơ tuyển thanh niên đến tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự. Tính chung trong 3 năm (1983-1985), xã Thuận Mang đã có 17 thanh niên nhập ngũ, hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Hoạt động văn hóa - văn nghệ, thông tin tuyên truyền được triển khai thường xuyên theo kế hoạch hằng năm. Tuy nhiên, do là địa bàn xa, cách trung tâm huyện lỵ nên mặc dù huyện Ngân Sơn có tổ chức đoàn chiếu phim lưu động nhưng người dân chưa có điều kiện được tiếp nhận. Song song với đó, xã cũng phân công cán bộ động viên mọi người tham gia các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, và cử một số cá nhân tham gia Đại hội thể dục thể thao toàn huyện năm 1985. Qua đó phần nào

nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, tạo không khí vui tươi, đoàn kết giữa các thôn, bản. Để làm được điều đó có sự hỗ trợ không nhỏ từ hoạt động của các tổ chức đoàn thể, trong đó nòng cốt là Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ xã. Nhìn chung, các phong trào ở Thuận Mang đã có những bước chuyển tích cực so với thời kỳ trước, nhưng nội dung chưa phong phú, chưa tạo sức hút với mọi người.

Trong điều kiện tình hình đất nước và địa phương còn khó khăn, để đưa phong trào đi lên thì công tác xây dựng Đảng nhằm nâng cao vai trò, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng là một yêu cầu hết sức quan trọng. Từ sau đợt sinh hoạt chính trị, thực hiện Chỉ thị số 72-CT/ TW của Ban Bí thư Trung ương về việc phân loại chất lượng đảng viên và Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư Trung ương về phát triển đảng viên, Chi bộ xã Thuận Mang được Huyện ủy Ngân Sơn đánh giá có nhiều tiến bộ tích cực. Căn cứ vào Điều lệ Đảng (Khóa IV) và số lượng đảng viên của Chi bộ xã là 32 đồng chí¹, ngày 3/3/1983, Huyện ủy Ngân Sơn ban hành Nghị quyết số 10-NQ/HU về việc thành lập Đảng bộ xã Thuận Mang gồm 3 chi bộ: Thị Xuân, Bản Bạng, Bản Giang. Đây là dấu mốc quan trọng, là vinh dự nhưng cũng là trách nhiệm lớn lao mà Đảng bộ xã phải gánh vác trên con đường lãnh đạo nhân dân xây dựng quê hương phát triển. Đầu tháng 10/1985, Đảng bộ xã Thuận Mang tổ chức Đại hội toàn thể lần

1. Năm 1981-1982, Chi bộ xã kết nạp được thêm 4 đảng viên mới.

thứ XIV nhiệm kỳ 1985-1988. Trên tinh thần kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, thảo luận thông qua phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí: Đinh Thiện Ư - Bí thư Đảng ủy, Bế Đình Mộng - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, 5 đồng chí Đảng ủy viên là: Hoàng Văn Kìa, Đinh Thiện Dong, Đinh Thiện Vy, Đinh Thiện Chài và Triệu Sinh Văn.

Giai đoạn 1980-1985, cùng với việc tổ chức 3 kỳ Đại hội Chi, Đảng bộ, theo kế hoạch chung, xã Thuần Mang tổ chức thành công 2 kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Tại nhiệm kỳ 1981-1984, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Đinh Thiện Ư giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; nhiệm kỳ 1984-1987, đồng chí Bế Đình Mộng được bầu là Chủ tịch Ủy ban. Qua mỗi kỳ, bộ máy chính quyền xã được kiện toàn đảm bảo thực hiện tốt chức năng quản lý xã hội, thúc đẩy kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương phát triển.

10 năm sau ngày Tổ quốc thống nhất (1976-1985) có thể coi là giai đoạn vô vàn khó khăn của cả nước nói chung và xã Thuần Mang nói riêng. Trong bối cảnh cuộc khủng hoảng kinh tế diễn ra ngày một trầm trọng do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp không còn phù hợp, Thuần Mang là một xã miền núi, điều kiện để xây dựng phát triển kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu, năng lực lãnh đạo và trình độ của nhân dân còn nhiều hạn chế do đó cuộc sống càng thêm khó khăn. Nhưng dưới sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy Ngân Sơn, sự nỗ lực cố gắng của cấp ủy Đảng,

chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xã Thuận Mang đã từng bước vượt qua thử thách, vươn lên trong giai đoạn mới.

II. THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG KHÓA VI (1986-1995)

Sau 10 năm đất nước thống nhất, bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, hậu quả chiến tranh để lại nặng nề; Mỹ và các nước phương Tây thi hành chính sách bao vây cấm vận; trong khi đó đất nước tiếp tục phải đối đầu với 2 cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc và Tây Nam, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn. Mô hình quản lý kinh tế tập trung quan liêu bao cấp không phù hợp trong thời bình, sản xuất giảm sút, hàng hóa khan hiếm, không đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của cán bộ, nhân dân. Đổi mới đã trở thành yêu cầu hết sức cấp bách. Trước thực trạng đó, tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần *“nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đánh giá đúng sự thật”*, Đại hội đã chỉ ra những sai lầm kéo dài nhiều năm nay, đồng thời khẳng định *“Phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế”*¹. Trên cơ sở đó, Đại hội chính thức thông qua chủ trương, đường lối đổi mới đất nước.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 2000, tr.37.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI được thông qua mở ra một thời kỳ mới cho đất nước. Để chủ trương của Trung ương thực sự đi vào cuộc sống của nhân dân cần có thời gian, đòi hỏi sự thay đổi từng bước. Vì vậy, trong hai năm 1987-1988, về cơ bản các địa phương vẫn duy trì cách thức quản lý cũ. Thời điểm này, vấn đề khôi phục và củng cố mô hình hợp tác xã vẫn là nhiệm vụ quan trọng đặt ra với cấp ủy Đảng, chính quyền xã Thuận Mang. Sau mấy năm huyện Ngân Sơn đôn đốc, xã khôi phục lại được Hợp tác xã khu Quang Khải và ổn định Hợp tác xã Thị Xuân. Tuy nhiên, vì nhiều nguyên nhân, 2 hợp tác xã không duy trì được hoạt động thường xuyên. Đến cuối năm 1986, cả 2 hợp tác xã này lần lượt giải thể. Cấp ủy, chính quyền xã thường xuyên họp bàn, xin ý kiến của huyện để giải quyết tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản sau khi hợp tác xã giải thể. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và cuộc sống của nhân dân.

Sau khi mô hình hợp tác xã tan rã, người dân quay lại với phương thức canh tác cá thể hộ gia đình. Trong bối cảnh kinh tế còn khó khăn, sự hỗ trợ về giống, vốn, phân bón... rất hạn chế, thêm vào do thời tiết diễn biến thất thường nên năng suất cây trồng đạt thấp. Hai năm 1987-1988, năng suất chỉ đạt 70% kế hoạch, sản lượng bị thất thu. Vì vậy, tình trạng đói xảy ra ở một số hộ gia đình, nhất là vùng xa trung tâm xã. Việc sản lượng lương thực thu được thấp, người dân lại quay sang làm ăn cá thể, tự do nên gây khó khăn cho chính quyền xã trong công tác

thu mua lương thực, thực phẩm đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước. Năm 1987, mức ăn bình quân lao động từ 14-15 kg/tháng.

Ngày 26/10/1988, Đảng bộ xã Thuận Mang tổ chức Đại hội lần thứ XV nhiệm kỳ 1988-1990. Đại hội nghe báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV, trong đó rút kinh nghiệm sâu sắc trong vấn đề quản lý kinh tế, để xảy ra tình trạng tan vỡ hợp tác xã nông nghiệp, nhấn mạnh đến vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã. Trên cơ sở đó, Đại hội thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ hai năm tới, nhấn mạnh đến yêu cầu ổn định lại kinh tế địa phương, điều hòa lại ruộng đất. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV gồm 7 đồng chí: Đinh Thiện Chài - Bí thư Đảng ủy, Bế Đình Mộng - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí Đinh Thiện Khanh, Hoàng Trọng Tăng, Triệu Sinh Văn, Đinh Thiện Vy và Đinh Thiện Ẽn là Đảng ủy viên.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Ngân Sơn khóa XV (12/1988) về “Đẩy mạnh thêm một bước sản xuất nông, lâm nghiệp, áp dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học kỹ thuật và biện pháp thâm canh tăng vụ; thực hiện nghiêm chỉnh luật đất đai và các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị về nông nghiệp”, nhân dân Thuận Mang phấn đấu cây hết diện tích canh tác. Thời gian này, do khó khăn về nguồn nước nên các hộ gia đình bỏ cấy lúa vụ xuân, chỉ tập trung vào vụ mùa. Năm 1990, do ảnh hưởng của tình hình thời tiết, bị hạn

hán kéo dài đã ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất. Toàn xã cấy được 128ha lúa mùa, nhưng năng suất chỉ đạt 24 tạ/ha (giảm 15 tạ/ha), sản lượng đạt 307,2 tấn. Diện tích cây ngô được 25ha, năng suất 7,8 tạ/ha. Người dân cũng trồng thêm một số diện tích đậu tương, sắn, khoai lang... Ngoài ra còn có hơn 30ha diện tích cây thuốc lá. Năm 1990, tổng sản lượng lương thực quy thóc của Thuận Mang đạt 333 tấn (đạt 65% kế hoạch).

Cùng với trồng trọt, do sự thay đổi của thị trường, chăn nuôi đã phát triển mạnh theo quy mô hộ cá thể. Năm 1989-1990, tổng đàn gia súc có khoảng 850 con, trong đó trâu chiếm 70%; đàn lợn có 410 con, đàn gia cầm có khoảng 2.100 con. Tuy nhiên, do kiến thức chăm sóc của người dân còn kém nên dịch bệnh vẫn thường xuyên xảy ra, làm cho số lượng tăng giảm thất thường.

Hoạt động văn hóa xã hội thời kỳ này được thúc đẩy theo chương trình của huyện. Thông qua Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ, xã Thuận Mang tổ chức được một số phong trào thể thao, rèn luyện sức khỏe, liên hoan văn nghệ kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc. Thuận Mang vẫn là một xã khó khăn của huyện Ngân Sơn nên xã không có điều kiện để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, công trình phúc lợi phục vụ nhân dân: chưa xây được trụ sở ủy ban, không có trạm xá, không có điểm trường tập trung. Vì vậy, hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, công tác dạy và học của thầy trò trường cấp I gặp nhiều khó khăn.

Trong khi đó, công tác xây dựng Đảng giai đoạn 1986-1990 của Đảng ủy xã Thuận Mang luôn bám sát tình

thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Ngân Sơn lần thứ XIV (1986-1988), lần thứ XV (1989-1991), nhấn mạnh đến yêu cầu: Mọi tổ chức, mọi đảng viên trong Đảng bộ phải chăm lo xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, từng bước thay đổi tư duy lãnh đạo để theo kịp nhiệm vụ trong tình hình mới. Năm 1988, Đảng ủy xã triển khai “Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội” theo Kế hoạch số 17-KH/HU của Huyện ủy Ngân Sơn ngày 30/5/1988. Tiếp đó, trong năm 1989, Đảng ủy xã mở đợt sinh hoạt chính trị đến toàn thể đảng viên theo Chỉ thị số 03-CT/HU của Huyện ủy ngày 25/8/1989. Qua việc thực hiện cuộc vận động và đợt sinh hoạt nhằm kiểm điểm rõ đội ngũ cán bộ, đảng viên có gương mẫu chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là các nhiệm vụ nóng bỏng, cấp bách thời điểm này về thực hiện Luật Đất đai, làm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Qua bình xét phân loại tổ chức Đảng và đảng viên: Đảng bộ xã Thuần Mang xếp loại khá; đảng viên xếp loại 1 chiếm 67%, loại 2 chiếm 31% và loại 3 chiếm 2%. Bên cạnh đó, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tiến hành các đợt kiểm tra, kiên quyết thi hành kỷ luật đối với một số đồng chí ý thức kém, vi phạm kỷ luật Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được duy trì thường xuyên. Trong hai năm 1987 và 1989, Đảng ủy xã đã lãnh đạo chính quyền, các ban ngành đoàn thể và nhân dân tổ

chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp: nhiệm kỳ 1987-1989 và nhiệm kỳ 1989-1994¹. Ủy ban nhân dân xã do Hội đồng nhân dân bầu ra, qua từng nhiệm kỳ đều phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, tiếp tục đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện chính sách hợp lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, đảm bảo an ninh xã hội, chú trọng công tác tư tưởng, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân và các đoàn thể xã hội. Đội ngũ cán bộ của Ủy ban nhân dân và đại biểu của Hội đồng nhân dân xã thường xuyên được học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực quản lý xã hội nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của mình đối với nhân dân. Trong cả 2 kỳ bầu cử này, đồng chí Bé Đình Mộng đều được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hoạt động có hiệu quả của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tạo điều kiện cho nhân dân phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, phát huy tinh thần dân chủ, ngăn chặn kịp thời tệ nạn mới nảy sinh. Nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân) là hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân xã trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước tiếp tục đạt được nhiều kết quả.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần

1. Nhiệm kỳ 1989-1994 là nhiệm kỳ HĐND cấp xã 5 năm đầu tiên được áp dụng ở các địa phương.

thứ VII, năm 1991, Đảng bộ xã Thuận Mang tổ chức 2 vòng Đại hội (vòng 1 tổ chức tháng 1/1991; vòng 2 ngày 23/9/1991). Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng, dưới sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Ngân Sơn, Đại hội Đảng bộ xã Thuận Mang nhiệm kỳ 1991-1993 khẳng định những kết quả đạt được trong 4 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, dù còn nhiều khó khăn, hạn chế chưa khắc phục được. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ XVI nhiệm kỳ 1991-1993 gồm 7 đồng chí: Đinh Thiện Chài giữ chức Bí thư Đảng ủy, Bế Đình Mộng - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Hoàng Trọng Tăng - Đảng ủy viên, Triệu Sinh Văn - Đảng ủy viên, Đinh Thiện Ẹn - Đảng ủy viên, Đinh Thiện Khanh - Đảng ủy viên, Đinh Thiện Vy - Đảng ủy viên.

Tiếp đó, cuối năm 1993, Đảng bộ xã Thuận Mang tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII nhiệm kỳ 1993-1995. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Trong đó, đồng chí Đinh Thiện Chài được Đại hội tín nhiệm tiếp tục bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Trọng Tăng - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Đinh Thiện Vân - Thường trực Đảng, đồng chí Đinh Thiện Vy - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, đồng chí Triệu Sinh Văn - Ủy viên Ủy ban, đồng chí Đinh Thiện Ẹn - Chủ tịch Hội Nông dân, đồng chí Đinh Thiện Khanh - Thư ký Hội đồng nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, trong 5 năm 1991-1995, Đảng bộ và nhân dân Thuận Mang đạt được những kết quả tích cực. Được sự hỗ trợ của huyện, tình hình

thời tiết thuận lợi và tinh thần lao động tích cực của nhân dân, sản xuất nông nghiệp của địa phương tiếp tục đà tăng trưởng. Sản lượng lương thực năm 1993 tăng 184,2 tấn so với năm 1992. Bình quân lương thực đạt khoảng 280 kg/người/năm. Tuy nhiên, ở một số xóm, bình quân lương thực thấp hơn chỉ đạt 230 kg/người/năm. Chăn nuôi trong 2 năm (1992-1993) đều có mức tăng trưởng khá, đáp ứng được sức kéo và nhu cầu thực phẩm tại địa phương. Đặc biệt, từ khi Luật đất đai được thông qua (1993), được sự hỗ trợ của lãnh đạo huyện Ngân Sơn và tỉnh Cao Bằng, xã Thuần Mang đã từng bước giải quyết được những vấn đề nóng vốn tồn tại nhiều năm nay là: tranh chấp đất đai và nạn khai thác khoáng sản tự phát trên địa bàn xã¹. Qua đó, góp phần ổn định lại trật tự tại địa phương, giúp người dân yên tâm tập trung sản xuất. Vì vậy, trong 2 năm 1994-1995, trồng trọt và chăn nuôi của địa phương tiếp tục phát triển. Tình trạng thiếu ăn thường xuyên hoặc lúc giáp hạt trong nhiều hộ gia đình trước đây đã không còn. Người dân đã bước đầu có tích lũy về thóc, ngô. Kết quả đạt được là tín hiệu khả quan, tuy nhiên còn hạn chế: mục tiêu về năng suất, sản lượng cây trồng chưa đạt chỉ tiêu đề ra; người dân về cơ bản vẫn quen với phương thức canh tác, làm ăn cũ nên hiệu quả kinh tế đạt được chưa cao; sản xuất nông nghiệp phần lớn vẫn phụ thuộc vào thiên nhiên, năm nào thời tiết thuận lợi thì được mùa, ngược lại người dân sẽ thất thu.

1. Huyện đã giải tỏa mỏ khai thác vàng trái phép tại bản Nìm tháng 4/1992.

Hoạt động lâm nghiệp cũng có sự chuyển biến so với những năm trước. Ủy ban nhân dân xã lập danh sách sổ hộ đăng ký để có căn cứ huyện tổ chức giao đất, giao rừng, khoán diện tích để người dân quản lý, chăm sóc. Vì vậy, mô hình kinh tế vườn đồi, vườn rừng bắt đầu phát triển tại địa phương. Đây là nhân tố mới thúc đẩy chuyển dịch kinh tế ở địa phương, từng bước phá thế độc canh về cây lúa, cây ngô.

Cơ chế chính sách thay đổi tạo điều kiện để kinh tế phát triển, hàng hóa được phân phối lưu thông đi khắp các địa bàn, đến từng thôn, bản. Đặc biệt, từ cuối thập niên 80 đầu thập niên 90 Thuận Mang đã khôi phục được điểm chợ, góp phần thúc đẩy mua bán, giao thương trong nhân dân. Ngoài ra, với việc có con đường 279 chạy qua cũng có tác động tích cực đến sự phát triển ở khu vực dọc 2 bên đường. Tuy nhiên, do nguồn ngân sách đầu tư của trên không có nên việc kết nối giao thông giữa khu vực Thị Xuân - Quang Khải, và giữa các thôn bản vẫn còn nhiều khó khăn. Việc đi lại của người dân chủ yếu vẫn thông qua lối mòn. Vì vậy, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao mức sống cho người dân diễn ra chậm, đặc biệt tại những khu vực xa trung tâm xã. Do đó, tỷ lệ hộ nghèo của Thuận Mang những năm 1994-1995 xấp xỉ 65%. Thời điểm này, Thuận Mang vẫn chỉ có trường cấp I và một nhà trẻ. Học sinh cấp II muốn đi học đều phải sang học nhờ tại điểm trường xã bên. Trong khi đó, vượt qua những khó khăn về cơ sở vật chất, trụ sở làm việc và trang thiết bị chuyên dụng, cán bộ trạm y tế xã Thuận Mang triển



Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã



Trạm y tế xã



Trường Mầm non xã



Trường Tiểu học xã



Trường THCS xã



Một góc thôn Khu Chợ - trung tâm xã



Lễ khởi công xây dựng nhà nội trú cho học sinh
Trường THCS Thuần Mang



Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan dự khánh thành nhà ở nội trú cho
học sinh Trường THCS Thuần Mang



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Nguyễn Hoàng Hiệp
thăm ông Đinh Thiện Vồ - cán bộ tiền khởi nghĩa, ở thôn Bản Giang



Thôn Khuổi Tục tổ chức thành công Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân



Đoàn viên, thanh niên hỗ trợ bà con đổ bê tông đường nông thôn mới
Nà Chúa - Bản Nìm



Hội phụ nữ, tuyên truyền về an toàn thực phẩm
và ra mắt mô hình chi hội thực hiện an toàn thực phẩm



Diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng





Nông dân thôn Bản Giang thu hoạch lúa mùa



Mô hình trồng rau trái vụ của nông dân thôn Đông Tạo

khai các đợt tuyên truyền chăm sóc sức khỏe và vận động người dân tham gia tiêm phòng đạt tỷ lệ cao. Năm 1991, toàn xã có 71% số người tham gia tiêm chủng; đến năm 1994 đã tăng lên là 95%. Nếu như trước đây, hằng năm dịch sốt rét vẫn xảy ra thì đến năm 1994-1995, căn bệnh này đã cơ bản được khống chế.

Công tác văn hóa, văn nghệ, thông tin, thể thao của Thuận Mang thời kỳ này đã duy trì được hoạt động thường xuyên hơn trước. Cán bộ Ban Thông tin văn hóa - xã hội được trang bị hệ thống loa tay đến từng thôn, xóm. Ngoài ra, Thuận Mang thành một Ban Chỉ đạo để thực hiện cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới với mục đích tuyên truyền để đồng bào hiểu, lược bỏ bớt những thói quen, tập tục lạc hậu, nhất là trong lễ cưới xin, tang ma; động viên người dân thực hiện theo đúng quy định của thôn bản, nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Nhiệm vụ an ninh - quốc phòng: thời kỳ này tiếp tục được tăng cường, coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong những năm đầu thời kỳ đổi mới, mở cửa, thực hiện kinh tế thị trường, tình hình an ninh trên địa bàn khá phức tạp, mỗi năm đều phát sinh các vụ việc như: trộm cắp tài sản, các tệ nạn xã hội (rượu chè, cờ bạc...), nạn khai thác vàng trái phép vẫn xảy ra. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc những sự việc phức tạp đều được chính quyền xã chuyển lên cấp trên để xin hướng giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho nhân dân.

Công tác quân sự địa phương được tiến hành thường xuyên. Hằng năm, xã thực hiện tốt việc tuyên truyền luật

nghĩa vụ quân sự, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên và chế độ huấn luyện quân sự theo kế hoạch cấp trên. Việc tổ chức khám tuyển và gọi thanh niên lên đường nhập ngũ đều đảm bảo chất lượng, đạt chỉ tiêu huyện giao. Từ năm 1991-1995, trung bình mỗi năm xã có từ 4-6 thanh niên lên đường nhập ngũ.

Công tác xây dựng Đảng thời kỳ này tập trung vào củng cố và nâng cao trình độ nhận thức cho cán bộ, đảng viên về thực hiện công cuộc đổi mới đất nước và thực hiện việc chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3, khóa VII. Nắm vững phương châm “Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt”, gắn công tác xây dựng Đảng với phát triển kinh tế. Trong những năm đầu đổi mới, Đảng bộ tập trung nâng cao nhận thức cho toàn Đảng, toàn dân hiểu rõ: Đổi mới đất nước không phải là thực hiện mục tiêu thay đổi chủ nghĩa xã hội, mà làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, có những hình thức và bước đi thích hợp. Đặc biệt khi chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ (12/1991), công tác tư tưởng đã tập trung giáo dục cho cán bộ, đảng viên củng cố niềm tin vào chủ nghĩa xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên quyết chống đa nguyên, đa Đảng. Thông qua các buổi sinh hoạt thường kỳ, các buổi học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng và nghe thời sự, nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên đã từng bước được củng cố và nâng lên, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác tổ chức tập trung chủ yếu vào xây dựng, củng cố các chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên. Phân rõ chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể nhân dân. Quá trình xóa bỏ hình thức các đội sản xuất, thay vào đó là trở lại mô hình các thôn. Vì vậy, các chi bộ cũng được tổ chức theo hình thức này, gắn với từng thôn. Công tác phát triển Đảng thời gian này của Đảng bộ xã Thuận Mang gặp nhiều khó khăn: nếu như năm 1991, Đảng bộ xã có tổng số 38 đảng viên thì đến năm 1994, số lượng này giảm xuống còn 30 đồng chí. Nguyên nhân là do từ năm 1989-1994, địa phương gặp khó khăn về nguồn bồi dưỡng, chỉ tiêu kết nạp không có; trong khi 3 đồng chí đi Nam, 01 đồng chí chuyển sinh hoạt Đảng, 3 đồng chí bị khai trừ, 01 đồng chí già yếu chết.

Cùng với công tác chính trị, tư tưởng và tổ chức, công tác kiểm tra kỷ luật và xử lý đảng viên vi phạm được Đảng bộ thực hiện nghiêm túc, góp phần xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh. Căn cứ vào chế độ kiểm điểm cá nhân về nhận thức chính trị, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, phong cách lối sống và các vấn đề về bản thân và gia đình, dựa vào tiêu chuẩn phân loại, cấp ủy đã tiến hành đánh giá, phân loại và kiểm tra, giáo dục, xử lý những đảng viên vi phạm kỷ luật theo đúng nguyên tắc Đảng.

Công tác chính quyền và các đoàn thể xã Thuận Mang tiếp tục được củng cố, tăng cường về hoạt động, bám sát thực tiễn. Hội đồng nhân dân xã thể hiện rõ vai trò là cơ

quan quyền lực Nhà nước cao nhất ở địa phương, thực hiện chức năng quyết định và giám sát những vấn đề về kinh tế - xã hội quan trọng do Ủy ban nhân dân phụ trách. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được duy trì đúng luật, phát huy quyền làm chủ của các đại biểu và các tổ hội đồng. Nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân xã 1994-1999 là nhiệm kỳ đầu tiên xã thực hiện bầu chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Theo đó, đồng chí Đinh Thiện Chải được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Đinh Thiện Thu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực bằng pháp luật và các quy định của địa phương. Ủy ban nhân dân xã thể chế hóa kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, tích cực khai thác nguồn thu, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Thường xuyên phối hợp với mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, động viên nhân dân lao động sản xuất, chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Được sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, chất lượng hoạt động ngày càng cao. Các đoàn thể thường xuyên tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả. Trong những năm 1991-1995, Mặt trận và các đoàn

thể đã phát động nhiều phong trào nhằm đưa các Nghị quyết của Đảng, kế hoạch của chính quyền vào cuộc sống.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục thực hiện phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tích cực thực hiện chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, làm tốt công tác hậu phương quân đội. Đoàn Thanh niên luôn là lực lượng tiên phong trong phong trào lao động, tiếp thu khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, làm nòng cốt trong phong trào thể dục- thể thao, phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”. Hội nông dân có nhiều đổi mới trong hoạt động, thực hiện tốt chương trình chống suy dinh dưỡng, đẩy mạnh phát triển kinh tế, tích cực hưởng ứng chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp nông thôn.

Năm 1994, căn cứ vào số lượng, xét đề nghị của các cựu quân nhân xã Thuận Mang, được sự cho phép của cấp trên, Đảng ủy xã ra quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh xã Thuận Mang. Thời điểm mới thành lập, Hội Cựu chiến binh xã có 37 hội viên. Đồng chí Ma Đình Thắng được phân công giữ chức Chủ tịch lâm thời Hội. Đến năm 1995, Đại hội Cựu Chiến binh xã Thuận Mang lần I tiếp tục bầu đồng chí Thắng là Chủ tịch. Mặc dù là một hội mới thành lập nhưng với phẩm chất và truyền thống của “Bộ đội Cụ Hồ”, ngay sau khi thành lập, Hội Cựu chiến binh xã đã có những đóng góp tích cực trong việc phát triển kinh tế, trở thành một tổ chức chính trị - xã hội có uy tín tại địa phương, là chỗ dựa của Đảng, chính quyền.

Nhìn lại chặng đường thực hiện chủ trương đổi mới (1986-1995) do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ

và nhân dân xã Thuận Mang đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, hoàn thành thắng lợi kế hoạch các năm đã đề ra. Đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, bước đầu phát huy hiệu quả. Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng khá. Kinh tế nhiều thành phần đã và đang được khuyến khích phát triển. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và xã hội. Công tác quốc phòng - an ninh tiếp tục được đảm bảo và giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ quan trọng, trình độ, phẩm chất của đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả đạt được, Đảng bộ và nhân dân Thuận Mang còn gặp phải những khó khăn và thử thách không nhỏ: Kinh tế phát triển nhưng chưa bền vững, vẫn chủ yếu là sản xuất nông nghiệp mang tính tự cấp tự túc; đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là ở những vùng sâu của xã; cơ sở vật chất hầu như chưa được đầu tư xây dựng; một số tệ nạn xã hội và mâu thuẫn dân tộc phát sinh là vấn đề phức tạp chưa được địa phương giải quyết triệt để; năng lực lãnh đạo của một số cán bộ và nhận thức của một bộ phận nhân dân về công cuộc đổi mới vẫn còn chậm, chưa theo kịp tình hình mới... Những điều đó là thách thức không hề nhỏ đối với Đảng bộ xã Thuận Mang trong quá trình lãnh đạo nhân dân xây dựng đời sống mới, đưa quê hương trở thành một địa phương phát triển khá của huyện Ngân Sơn.

Chương V

THUẦN MANG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ CẢ NƯỚC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA; BƯỚC ĐẦU TRIỂN KHAI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (1996-2015)

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, GIỮ VỮNG AN NINH - QUỐC PHÒNG GẮN LIỀN VỚI NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ (1996-2005)

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 9/3/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, tháng 12/1995, Đảng bộ xã Thuần Mang đã tiến hành Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1996 - 2000) với sự tham dự của 29 đại biểu, trong đó có 26 đảng viên sinh hoạt tại 3/3 chi bộ. Đại hội đã đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XVII; đồng thời đề ra phương hướng trong nhiệm kỳ mới, nội dung chính: chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông nghiệp, tăng tỉ trọng chăn nuôi, ngành nghề, dịch vụ, chú trọng xây dựng kết cấu hạ tầng, quản lí đất đai bảo vệ rừng, quản lí thu chi

ngân sách, thực hiện các biện pháp về chính sách xóa đói giảm nghèo. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII gồm 7 đồng chí. Đồng chí Hoàng Trọng Tăng được bầu giữ chức Bí thư; đồng chí Đinh Thiện Thu - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Đinh Thiện Vân - Đảng ủy viên, Thường trực Đảng; các đồng chí Ma Đình Thắng, Triệu Sinh Văn, Đinh Thiện Chải và Đinh Thiện Eten là Đảng ủy viên.

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, đồng thời triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVIII, trong giai đoạn từ 1996-2000, Đảng bộ và nhân dân xã Thuận Mang đã nỗ lực quyết tâm vượt lên mọi khó khăn thử thách, kiên trì thực hiện công cuộc đổi mới và đạt được những kết quả quan trọng trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Trong phát triển kinh tế, sản xuất nông, lâm nghiệp đã có nhiều chuyển biến đáng khích lệ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân đã áp dụng một số biện pháp kỹ thuật mới vào sản xuất, đưa các loại giống cây trồng cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao vào canh tác. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã khuyến khích các hộ dân thực hiện thâm canh tăng vụ trên diện tích đất 1 vụ, giống mới đã chiếm 55% đối với lúa và 70% đối với ngô. Hệ số sử dụng đất tăng từ 1 lần năm 1996 lên 1,4 lần năm 1999. Sản lượng lương thực quy thóc hằng năm đã tăng đáng kể: từ 645 tấn năm 1996 lên 781 tấn năm 2000 (vượt kế hoạch năm là 110 tấn). Bình quân lương thực đầu người đạt 309,9kg/người/năm.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm đã có bước phát triển mạnh, hầu hết tất cả các hộ gia đình đều phát triển chăn

nuôi trâu, lợn, gà... Một mặt vừa đảm bảo sức kéo phục vụ cho sản xuất, mặt khác cung ứng một phần cho thị trường. Tuy nhiên, từ năm 1997-2000, do người chăn nuôi chưa chú trọng đến khâu tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh nên năm nào cũng dễ xảy ra dịch, nhất là bệnh lở mồm long móng, qua đó ít nhiều ảnh hưởng lớn đến tình hình nói chung và các hộ nói riêng. Đầu năm 2000, đàn trâu của Thuận Mang có 737 con (đạt 78,5% kế hoạch giao), đàn bò có 865 con (vượt chỉ tiêu 120 con), đàn lợn có 1.129 con (vượt chỉ tiêu 229 con).

Hoạt động lâm nghiệp, từ khi Luật đất đai và Nghị định 64 của Chính phủ được ban hành năm 1993, trên cơ sở khảo sát tình hình của các địa phương, huyện Ngân Sơn chỉ đạo chính quyền các xã thực hiện công tác giao đất, giao rừng ổn định lâu dài cho các hộ dân. Nhờ vậy, Nhà nước vừa có chính sách khuyến khích nhân dân phát triển kinh tế từ rừng, vừa nhằm mục đích bảo vệ rừng. Đặc biệt, từ năm 1997, thực hiện chính sách quản lý và sử dụng rừng trồng bằng nguồn vốn tài trợ của chương trình Lương thực thế giới (Dự án PAM), mỗi năm, các hộ gia đình ở xã Thuận Mang đã được nhận hàng trăm hecta để phát triển lâm nghiệp. Điển hình như năm 2000, xã Thuận Mang đã bàn giao được 700ha đất rừng cho các hộ gia đình (vượt 200ha so với chỉ tiêu giao).

Trong xu thế kinh tế đất nước đi lên, đời sống của cán bộ, nhân dân xã Thuận Mang cũng từng bước nâng cao. Tuy nhiên, vì là một xã miền núi, địa bàn quản lý rộng, dân cư phân bố không đồng đều và có mức độ sống khác nhau

đã ảnh hưởng rất lớn đến việc đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật của địa phương. Thời điểm này, Thuận Mang là một trong những xã khó khăn, thiếu thốn nhất của huyện: Tỷ lệ hộ đói chiếm 18,6%, hộ nghèo là 28%; 100% các thôn, bản chưa có hệ thống đường điện, xã chỉ có 1 trường cấp I, chưa có trạm xá, chưa xây dựng được trụ sở làm việc (ủy ban) kiên cố, đường giao thông đi lại phần lớn là đường đất, nhỏ hẹp, vào mùa mưa, việc đi lại của người dân gặp rất nhiều khó khăn... Vì vậy, năm 1997, Chính phủ có đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho các xã đặc biệt khó khăn trên cả nước. Tỉnh Bắc Kạn có tổng số 84 xã, Thuận Mang là một trong 5 xã của huyện Ngân Sơn thuộc diện cần hỗ trợ¹. Sau 3 năm triển khai, được sự hỗ trợ của Nhà nước, Thuận Mang đã xây dựng được thêm một số công trình phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội: xây xong trụ sở Ủy ban, trạm y tế và làm mới một số lớp học; năm 2000, xã hoàn thành công trình đập Phai Rầy và phai Nà Chúa, và một đập nhỏ ở thôn Khuổi Tục. Đặc biệt, trong công tác giáo dục, giáo viên nhà trường đã kết hợp với cán bộ cấp trên tổ chức nhiều đợt vận động, xuống từng thôn bản, vào từng gia đình, nhất là vùng dân tộc thiểu số của xã để tuyên truyền cho đồng bào hiểu lợi ích của việc học, phụ huynh tạo điều kiện cho con em đến lớp, tránh tình trạng bỏ học giữa chừng. Nhờ vậy, nếu như năm học 1996-1997, xã Thuận Mang và Thượng Quan là 2 xã cuối cùng chưa hoàn thành Phổ cập giáo dục tiểu học và xóa

1. 5 xã đặc biệt khó khăn của huyện gồm: Cốc Đán, Thượng Ân, Thượng Quan, Thuận Mang và Hương Nê.

mù chữ thì đến năm 1999, cả 2 xã đã hoàn thành xong công tác này, góp phần vào thành công chung của huyện.

Hoạt động quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã luôn được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm giữ vững. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, hằng năm xã Thuần Mang đạt 100% chỉ tiêu giao quân. Lực lượng dự bị động viên được tổ chức diễn tập, gắn nhiệm vụ quân sự với phát triển kinh tế. Thực hiện Chỉ thị số 08-CT/HU của Huyện ủy Ngân Sơn ngày 11/4/2000 về việc tổ chức diễn tập phòng thủ khu vực, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Thuần Mang đã phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy quân sự huyện tổ chức thành công đợt diễn tập này từ ngày 27-29/4/2000. Đợt diễn tập đã góp phần nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tình hình mới; đồng thời giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cùng với hoạt động quốc phòng, Ban Công an xã hỗ trợ tích cực cho lực lượng công an huyện Ngân Sơn trong việc giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra; đảm bảo tình hình an ninh trật tự trong nhân dân, đặc biệt là an ninh các thôn vùng cao.

Quán triệt quan điểm xây dựng phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, Đảng bộ xã thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời nâng cao tinh thần cảnh giác, chống âm mưu diễn biến hòa bình. Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) “về xây dựng, chỉnh đốn Đảng” được Đảng bộ xã quán triệt thực hiện đến từng chi bộ, đảng viên.

Chính vì vậy, trong 5 năm (1996-2000), Đảng bộ xã Thuần Mang được huyện công nhận hoàn thành nhiệm vụ. Điểm nổi bật trong công tác xây dựng Đảng của Thuần Mang giai đoạn này là cấp ủy Đảng đã làm tốt công tác phát triển Đảng. Nếu như trước đây, mấy năm liền Đảng bộ không kết nạp được đảng viên mới nào thì chỉ trong gần 4 năm (1997-2000), Thuần Mang đã có 43 đồng chí vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng¹, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 69 đồng chí. Năm 2000, Đảng bộ đã xóa được 4/6 thôn chưa có đảng viên và 3/3 chi bộ đều đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Cùng với tăng cường công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xã chú trọng đến việc củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. Năm 1999, Đảng ủy xã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân xã sau khi được kiện toàn tiếp tục thể hiện vai trò là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tổ chức giám sát hoạt động của chính quyền và tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình. Trong khi đó, hoạt động của Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành, quản lý mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, đồng thời nỗ lực giải quyết dứt điểm những công việc thường xuyên và đột xuất.

Hoạt động của các đoàn thể quần chúng ngày càng

1. Năm 1997, Đảng bộ xã tổ chức lễ kết nạp được cho 6 đồng chí, năm 1998 được 7 đồng chí, năm 1999 được 13 đồng chí và năm 2000 được 17 đồng chí.

đem lại hiệu quả và phát triển, thường xuyên bám sát nghị quyết của cấp ủy Đảng và sự chỉ đạo của cấp trên. Do vậy, nhiệm kỳ 1996-2000, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã đa dạng hóa các hình thức đoàn kết tập hợp đoàn viên, hội viên góp phần tích cực vào việc thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương như các phong trào xóa đói giảm nghèo, xây dựng gia đình văn hóa, toàn dân đoàn kết xây dựng nếp sống văn hóa mới. Đến năm 2000, xã Thuận Mang đã có 107/379 hộ đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa và bình chọn được thôn Bản Bàng đạt danh hiệu Làng văn hóa cấp tỉnh.

Trong thời kỳ cả nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, xã Thuận Mang đạt được nhiều kết quả quan trọng: kinh tế phát triển khá, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt mức kế hoạch Đại hội đề ra, đời sống nhân dân đi vào ổn định. Chính sách xã hội thực hiện ngày càng có hiệu quả, quốc phòng - an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, niềm tin của quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ ngày càng được nâng lên.

Bên cạnh những kết quả đạt được, từ năm 1996-2000, xã vẫn còn tồn tại một số hạn chế là: tốc độ chuyển dịch cơ cấu theo hướng phát triển kinh tế hàng hóa còn chậm; thâm canh tăng vụ còn ít, công tác bảo vệ rừng đạt hiệu quả chưa cao; tình trạng khai thác lâm sản trái phép còn diễn ra tùy tiện. Đời sống vật chất tinh thần của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Hoạt động văn hóa - xã hội, y tế - giáo dục còn nhiều bất cập do cơ sở

vật chất thiếu thốn, đội ngũ cán bộ chuyên trách thiếu, dẫn đến việc chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế tại địa phương. Năng lực lãnh đạo một số tổ chức chi bộ Đảng còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Kết quả và bài học kinh nghiệm trong 5 năm (1996-2000) là cơ sở quan trọng để Thuần Mang tiếp tục tiến lên trong những năm tiếp theo.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 28-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, trong hai ngày 7 và 8/9/2000, Đảng bộ xã Thuần Mang tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX nhiệm kỳ 2001-2005 với sự tham dự của 47 đại biểu. Đại hội nghe Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVIII, đánh giá việc triển khai công tác học tập Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Đại hội nhận định, tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh đã có nhiều chuyển biến đúng định hướng, hệ thống chính trị được củng cố. Trên cơ sở báo cáo đánh giá kết quả đạt được và tồn tại hạn chế, Đại hội thảo luận rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, từ đó xác định mục tiêu cơ bản trong 5 năm tới là: Đẩy mạnh việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng, đưa hệ số sử dụng đất đạt 1,5 lần trở lên; đưa tỷ trọng nông lâm nghiệp đạt 85%, dịch vụ thương mại 15%; phần đầu đưa mức lương thực đạt từ 350 kg/người/năm; khai hoang phục hóa được 5,1ha; đưa diện tích canh tác hằng năm từ 127-190ha, số

lượng ngô, thuốc lá, đậu tương xuống chân ruộng một vụ đạt từ 40-50%; tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án của Nhà nước về chính sách định canh định cư và nguồn vốn 135 của Chính phủ; phấn đấu đến năm 2005 có 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; xóa thôn, bản trắng chưa có đảng viên.

Với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 7 đồng chí: Hoàng Trọng Tăng - Bí thư Đảng ủy; Lý Văn Phát - Phó Bí thư Đảng ủy; Đào Việt Hưng - Đảng ủy viên, phụ trách Xã đội trưởng, Bí thư Chi bộ Thị Xuân; Triệu Thừa Thiên - Đảng ủy viên, Địa chính nông lâm; Đinh Thiện Huân - Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Bản Bàng; Đinh Thiện Lợi - Đảng ủy viên, Phó Bí thư Chi bộ Bản Giang; Mạc Dương Bằng - Đảng ủy viên, Trạm trưởng trạm y tế xã.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và Đại hội Đảng bộ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (khóa VIII) và huyện Ngân Sơn (khóa XVII), nhanh chóng triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã (khóa XIX), Đảng ủy xã Thuần Mang lãnh đạo chính quyền, nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

Trong lĩnh vực kinh tế, xác định vị trí quan trọng của sản xuất nông lâm nghiệp, suốt nhiệm kỳ, Đảng ủy xã khóa XIX đã cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của cấp trên, tập trung lãnh đạo công tác chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu mùa vụ kết hợp với sử dụng tốt từ nguồn hỗ trợ của Nhà nước để phát triển sản xuất. Năm 2001, toàn xã cấy được 139,1ha lúa (trong đó lúa xuân 4,22ha;

lúa mùa 134,9ha), cho năng suất 35 tạ/ha, sản lượng đạt 489,24 tấn; cây ngô diện tích 114ha, sản lượng 456,9 tấn; cây đậu tương diện tích 21,3ha, sản lượng đạt 31,7 tạ. Tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 946,14 tấn, bình quân lương thực 474 kg/người/năm. Đến năm 2004, diện tích lúa tăng lên là 163ha; diện tích ngô là 155ha. Tổng sản lượng lương thực đạt 1.066,74 tấn. Đến năm 2005, tổng diện tích cây lương thực toàn xã là 325ha (đạt 99,39% kế hoạch), tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.147 tấn. Bình quân lương thực 557kg/người/năm. Hệ số sử dụng đất là 1,55 lần. Nhìn chung, trồng trọt đều đạt và vượt chỉ tiêu Đại hội XIX đề ra. Trong khi đó, chăn nuôi giai đoạn này ít chịu ảnh hưởng của dịch bệnh nhưng số lượng tăng giảm không đều. Năm 2001, tổng đàn trâu có 751 con tăng lên 912 con (2005); đàn bò có 868 con giảm xuống còn 703 con (2005); đàn lợn từ 858 con lên 1.050 con (2005).

Công tác trồng và bảo vệ rừng được Đảng ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, động viên nhân dân chủ động thực hiện. Tuy nhiên, trong điều kiện thời tiết khô hanh, trên địa bàn xã vẫn xảy ra những vụ cháy rừng trên diện tích nhỏ. Từ năm 2001-2005, toàn xã đã gieo trồng được 93ha nguyên liệu giấy, 39,1 ha cây hồi thuộc Dự án trồng rừng 661. Chính quyền xã đã giao được 3.706,25ha đất lâm nghiệp cho 415 hộ gia đình quản lý.

Xác định thuế là nguồn thu chủ yếu, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền tập trung làm tốt công tác thuế, tập trung thu dứt điểm tồn đọng thuế qua các năm, khai thác có

hiệu quả các nguồn thu thường xuyên... Năm 2001, xã thu được 4,1 triệu đồng (đạt 30% kế hoạch), năm 2002 thu được 31,6 triệu đồng (đạt 105%), năm 2003 thu được 30 triệu đồng (đạt 100%), nhưng đến năm 2004 thu chỉ được 16 triệu đồng, tương đương 69,7% kế hoạch. Thời gian này, được sự hỗ trợ của Nhà nước và sự chung tay góp sức của chính quyền, nhân dân các dân tộc trong xã, Thuần Mang tiếp tục nhận được nguồn đầu tư về kết cấu hạ tầng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế và đời sống: cải tạo tuyến đường 279 chạy qua 5 thôn với chiều dài 13km và tuyến đường liên thôn Khuổi Tục - Đông Tào dài 4,8km; nâng cấp trụ sở Ủy ban, trạm xá. Đặc biệt, xã thực hiện được 3 nhiệm vụ quan trọng là: xây dựng xong khu chợ với tổng diện tích 4.500m²; kéo điện lưới về được 7 thôn, đáp ứng nhu cầu sử dụng cho 220 hộ; và thành lập được trường Trung học cơ sở, đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Đi đôi với phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội được thực hiện hiệu quả. Các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư”, “Xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở” được Đảng bộ chỉ đạo tốt với 3 nội dung: xây dựng thôn, bản văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa. Xã tích cực triển khai Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Qua đó, nhiều hủ tục trong cưới hỏi, ma chay, tổ chức lễ hội dần được xóa bỏ, những nét đẹp của nền văn hóa dân tộc được gìn giữ. Các hoạt động văn hóa văn nghệ được chính quyền và các ban ngành, đoàn thể tổ chức

thường xuyên và đạt hiệu quả hơn. Nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bản diễn ra sôi nổi, góp phần tăng cường tình đoàn kết trong nhân dân.

Những kết quả của Thuận Mang đạt được trong giai đoạn 2001-2005 có sự hỗ trợ rất lớn của cấp trên, sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền địa phương và sự nỗ lực cố gắng không ngừng của quần chúng nhân dân. Trong công tác xây dựng Đảng, thời gian này, Đảng ủy xã tiếp tục thực hiện công tác chỉ đạo giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết Trung ương 6 khóa VIII (lần 2) về cuộc vận động xây dựng chính đảng. Năm 2001, Đảng bộ xã Thuận Mang đạt tiêu chuẩn tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, nhưng từ năm 2002-2005, do có đảng viên vi phạm kỷ luật hoặc do một số ban ngành hoạt động yếu nên Đảng bộ chỉ được xếp hoàn thành nhiệm vụ. Công tác phát triển Đảng đạt được nhiều kết quả: Từ năm 2001-2004, Đảng bộ xã tổ chức lễ kết nạp cho 37 đảng viên mới, qua đó hoàn thành việc xóa thôn, bản trắng không có đảng viên tại 17 thôn.

Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng hoạt động của Đảng ủy, các chi ủy cũng như đảng viên trong toàn Đảng bộ, theo kế hoạch hằng năm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã tiến hành các đợt thanh kiểm tra, tập trung chủ yếu vào việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, việc thực hiện nguyên tắc sinh hoạt, giữ gìn kỷ luật Đảng và quy định những điều đảng viên không được làm. Từ năm 2002-2005, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã đã đề nghị thi

hành kỷ luật 4 đảng viên, trong đó khiển trách 01 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đã có nhiều cố gắng đổi mới phương thức hoạt động, bám sát nghị quyết của Đảng và xây dựng các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phù hợp với địa phương. Đảng ủy thường xuyên chăm lo xây dựng chính quyền vững mạnh. Đặc biệt là công tác lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp năm 2004 thành công. Hội đồng nhân dân xã Thuận Mang nhiệm kỳ 2004-2009 đã bầu được 19 đại biểu. Tại phiên họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Triệu Thừa Thiên giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Bé Đình Ngảo giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Hội đồng bầu các chức danh bên chính quyền, trong đó đồng chí Bé Đình Thanh được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Triệu Văn Tường giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân luôn bám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân để ban hành các văn bản, đảm bảo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế của địa phương. Ủy ban nhân dân đã có nhiều đổi mới phương thức công tác, thực hiện tốt quy chế làm việc và quy chế dân chủ ở cơ sở, nhằm nâng cao hơn nữa trách nhiệm, vai trò của cá nhân trong việc phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hằng năm. Trong khi đó, Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể thành viên triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều phong trào theo ngành dọc, đồng thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo

kế hoạch chung của địa phương, góp phần hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ xã khóa XIX.

Nhìn lại chặng đường 10 năm (1996-2005), nhân dân các dân tộc xã Thuận Mang dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã và sự hỗ trợ rất tích cực của cấp trên đã đạt được kết quả đáng khích lệ. Kinh tế địa phương có tăng trưởng ổn định và có bước chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng sản xuất hàng hóa. Nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhưng ngoài trồng lúa, ngô người dân đã biết phát triển mô hình kinh tế mới (vườn đồi, vườn rừng, VAC...); cơ sở vật chất (điện, đường, trường, trạm) đã được đầu tư mạnh mẽ, từng bước được hoàn thiện; đời sống của nhân dân được nâng cao rõ rệt, xã không còn tình trạng đói ăn như nhiều năm trước, số hộ nghèo đã giảm mạnh còn 16,3% (2004); công tác an ninh - quốc phòng tiếp tục được giữ vững; Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể không ngừng tự đổi mới để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

Tuy nhiên, Đảng bộ và nhân dân xã Thuận Mang vẫn đối diện với nhiều khó khăn thách thức: tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; công tác xóa đói giảm nghèo vẫn thu được kết quả thấp; tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng và các tệ nạn xã hội chưa được đẩy lùi; năng lực lãnh đạo của một số cán bộ còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; hoạt động của các đoàn thể chưa có nhiều sâu, thiếu sự phối hợp đồng bộ trong công tác tập hợp quần chúng để thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

II. PHÁT HUY TỐI ĐA CÁC NGUỒN LỰC CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; BƯỚC ĐẦU TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2015)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6 tháng 12 năm 2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, trong hai ngày 8 và 9/8/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thuần Mang lần thứ XX nhiệm kỳ 2005-2010 được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ trước, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo. Trong đó, phương hướng chung được đưa ra là: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế lấy sản xuất nông lâm nghiệp và gia tăng số lượng đàn gia súc là hướng phát triển chính; đồng thời huy động tối đa nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước cho để đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho địa phương¹. Đảng bộ đề ra mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2010:

Trên lĩnh vực kinh tế: Nâng hệ số sử dụng đất đạt 1,8 lần; tổng sản lượng lương thực đạt 1.325 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 620 kg/năm. Đàn gia súc đạt 1.050 con.

Bằng các nguồn lực, năm 2010 giải quyết cơ bản về công tác định canh định cư; thu nhập của vùng định canh định cư gần bằng mức trung bình của toàn xã.

1. Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thuần Mang, khóa XIX, nhiệm kỳ 2005-2010, Lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã.

Tiếp tục thực hiện Chương trình 134, 135 đầu tư xây dựng các công trình cơ bản như điện, đường và các công trình dân sinh trên địa bàn xã.

Công tác giáo dục: Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ; đảm bảo việc huy động trẻ đúng độ tuổi đến trường đạt 98% phần đầu đến năm 2005 tỉ lệ tốt nghiệp các cấp đạt trên 95%.

Công tác y tế: Phần đầu đến năm 2010, trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; mức gia tăng dân số tự nhiên ở mức 1%; duy trì tỷ lệ tiêm chủng vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 98%/năm; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm bình quân 1,5%/năm.

Giữ vững các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên địa bàn xã, đến năm 2010, có 80% số hộ đạt Gia đình văn hóa

Công tác an ninh tiếp tục được giữ vững, phần đầu xã đạt 4 không trong công tác phòng chống ma túy. Hoạt động quốc phòng - an ninh được đẩy mạnh giáo dục toàn dân, nêu cao tinh thần cách mạng, phòng chống “Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch”.

Thực hiện đổi mới công tác xây dựng Đảng (năm 2010 có thêm 70% số thôn bản có chi bộ Đảng sinh hoạt riêng và 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; Đảng bộ đạt loại khá và vững mạnh trở lên); Cùng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các đoàn thể đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, mở rộng dân chủ, tham gia xây dựng chính quyền, giám sát hoạt động của cán bộ công chức.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2005-2010 gồm 9 đồng chí. Trong đó, đồng chí Hoàng Trọng Tăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Bế Đình Thanh - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Bế Đình Ngảo - Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; Triệu Văn Tường - Đảng Ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Đào Việt Hưng - Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã; Lý Văn Phát - Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã; Đinh Thiện Út - Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn Thanh niên xã; Chu Văn Hương - Đảng ủy viên, Xã đội trưởng; Lâm Văn Lệ - Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Hội nông dân.

Sau thành công của Đại hội Đảng bộ xã Thuần Mang khóa XX, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã tiếp tục đón nhận tin vui: theo Quyết định số 1983 ngày 29/8/2005 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Pháp cho nhân dân và lực lượng vũ trang xã Thuần Mang. Đây là sự ghi nhận, tri ân của Đảng, Nhà nước đối với những đóng góp của các thế hệ đi trước của địa phương đối với công cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc; đồng thời đó là niềm tự hào lớn lao, là tấm gương để cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ Thuần Mang hôm nay noi theo, phấn đấu xứng danh quê hương anh hùng. Đảng ủy, chính quyền xã đã long trọng tổ chức lễ đón nhận bằng Anh hùng của Nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XX, Đảng bộ và Nhân dân xã Thuần Mang đạt được nhiều kết quả quan trọng trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Từ năm 2005-2009, điều kiện thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp, nhưng nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền xã, về cơ bản Thuần Mang đã đạt mục tiêu đề ra: nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng diện tích lúa nước, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, đưa giống mới vào sản xuất đạt từ 70-90%. Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực năm 2009 là 363,18ha (đạt 100% kế hoạch). Tổng sản lượng lương thực có hạt là 1.375,5. Bình quân lương thực bình quân đầu người là 654,7 kg/năm (tăng 97,7kg so với năm 2005). Vụ xuân năm 2010, toàn xã trồng được 35,97ha cây thuốc lá (đạt 149,9% kế hoạch); cây ngô được 70ha (đạt 73,7%), diện tích ngô giảm là do nhiều hộ dân chuyển đổi sang trồng cây thuốc lá. Bên cạnh đó, mô hình 50 triệu đồng/ha cũng được thử nghiệm có hiệu quả và từng bước nhân rộng ra toàn xã.

Trong khi trồng trọt đạt nhiều kết quả thì giai đoạn 2005-2010 lại chứng kiến nhiều khó khăn của hoạt động chăn nuôi. Đến cuối năm 2009, tổng đàn gia súc của Thuần Mang có 1.256 con (giảm 343 con so với năm 2005). Nguyên nhân một phần là do diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, mặt khác trận rét đậm rét hại đầu năm 2008 kéo dài đã làm chết 320 con trâu, bò của các hộ gia đình; thêm vào đó là tỷ lệ gia súc tiêm phòng ít cũng khiến cho dịch bệnh hằng năm thường xuyên xảy ra. Đàn lợn chỉ đạt xấp xỉ 1.000 con (62,5% kế hoạch), đàn gia cầm có 5.500 con, đạt 78,5% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

Từ năm 2005-2010, xã Thuận Mang tiếp tục nhận được nhiều sự hỗ trợ về nguồn vốn của Nhà nước, nhờ đó, xã tập trung hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng cơ sở: hệ thống trường, trạm, đình chợ được xây dựng kiên cố; đường ô tô được thông suốt từ trung tâm xã đi ra tỉnh và sang các huyện, đường thôn, bản đi được xe máy; 10 công trình thủy lợi được Nhà nước đầu tư đều phát huy được hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

Đi đôi với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, Đảng bộ xã cũng luôn chú trọng đến phát triển văn hóa - xã hội. Xã duy trì tốt các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, ở cơ sở bản và các đơn vị trường học, triển khai rộng rãi việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương bác Hồ vĩ đại”. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Trong 5 năm, toàn xã đã có 877 lượt hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 13 lượt khu dân cư tiên tiến; việc cưới, việc tang ma tại các thôn bản về cơ bản đã được thực hiện theo đúng hương ước đã đề ra. Đời sống văn hóa tinh thần của người dân được cải thiện, hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao phát triển ở các thôn xóm, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa mới, bài trừ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Năm 2010, xã Thuận Mang có 44 hộ với 200 nhân khẩu ở Thôn Án và 7 hộ với 40 nhân khẩu ở Khuổi Lầy theo đạo Tin Lành. Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách bổ sung mới đối với người có công với cách mạng.

Ban Thương binh xã hội kịp thời triển khai và thực hiện tốt chính sách xã hội đối với các đối tượng chính sách như vận động xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, chế độ đối với người cao tuổi, cô đơn, khó khăn. Hằng năm, Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều tổ chức làm tốt công tác thăm hỏi gia đình liệt sỹ, đối tượng chính sách. Đến năm 2009, xã Thuần Mang còn 151 hộ nghèo và 21 hộ cận nghèo, giảm 41 hộ so với năm 2005.

Công tác giáo dục - đào tạo được Đảng bộ xã quan tâm, chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị học tập. Năm học 2009-2010, Trường Mầm non xã có 8 phòng học với 82 cháu; trường Tiểu học có 16 lớp với 200 học sinh; trường Trung học cơ sở có 6 phòng học với tổng số 153 em. Nhìn chung, chất lượng dạy và học của 3 nhà trường thời gian này đều được nâng lên; kịp thời khuyến khích những em có thành tích học tập tốt và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; hằng năm số học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn nhưng đã giảm hơn so với thời kỳ trước.

Công tác y tế, Đảng bộ, chính quyền xã chỉ đạo trạm y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, rà soát và cấp bổ sung thẻ khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách. Đội ngũ cán bộ y tế từng bước được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, vì vậy việc khám chữa bệnh tại trạm y tế có nhiều chuyển biến tích cực. Các chương trình y tế Quốc gia được triển khai kịp thời, công tác khám chữa bệnh cho người nghèo được thực hiện theo Nghị định 139 được duy trì thường xuyên. Hằng năm,

100% số trẻ dưới 6 tuổi được tiêm phòng vắc-xin đầy đủ, số lượt người đến trạm khám chữa bệnh trong 5 năm đạt 7.500 lượt người. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền với mọi tầng lớp nhân dân, do đó từ năm 2005-2010, tỷ lệ tăng dân số và cặp vợ chồng nào sinh con thứ 3 đều giảm.

Công tác an ninh - quốc phòng trên địa bàn xã luôn ổn định và giữ vững. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Đảng bộ xã đã có các nghị quyết chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền đối với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở địa phương. Đặc biệt, quán triệt nghiêm túc việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Hằng năm, tổ chức xây dựng lực lượng thông qua huấn luyện bảo đảm đạt chỉ tiêu, chất lượng, làm tốt công tác đăng ký tuổi cho nam thanh niên chuẩn bị nhập ngũ, nắm chắc lực lượng dự bị động viên, tiến hành hội thao quân sự - quốc phòng, khám tuyển và giao quân bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu trên giao. Đối với công tác an ninh, Đảng bộ, chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo. Ban Công an xã thường xuyên tuyên truyền, đẩy mạnh các phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; đồng thời nắm chắc tình hình an ninh nông thôn thông qua sự phản ánh của cán bộ, nhân dân. Để bảo đảm an ninh nông thôn, an ninh chính trị, lực lượng công an luôn bảo đảm quân số trực, bảo vệ các ngày lễ, tết, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm, công tác xây dựng Đảng là then chốt, trong nhiệm kỳ 2005

- 2010, cùng với quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng ủy xã đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị vững mạnh.

Năm 2005, Bộ Chính trị khóa IX đã quyết định làm điểm việc tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trên cơ sở kết quả việc làm điểm, ngày 7-11-2006, Bộ Chính trị khóa X ban hành Chỉ thị 06-CT/TW về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương và cấp ủy Đảng cấp trên, Đảng ủy xã Thuần Mang đã xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức quán triệt đến từng đảng viên học tập các chuyên đề tư tưởng, tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh, đồng thời học tập các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh và huyện, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Công tác đào tạo cán bộ hằng năm được đẩy mạnh. Trong 5 năm, toàn xã có 5 cán bộ được đào tạo trung cấp lý luận chính trị, 3 cán bộ được đào tạo trung cấp chuyên môn.

Đi đôi với công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, công tác phát triển Đảng được Đảng bộ hết sức quan tâm, lãnh đạo. Từ năm 2005-2010, Đảng bộ kết nạp được 27 đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức cho 22 đồng chí. Năm 2009, Đảng bộ xã Thuần Mang được Huyện ủy xếp hoàn thành nhiệm vụ; 2 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và 6 đồng chí đạt xuất sắc tiêu biểu. Cùng với đó, Đảng ủy thi hành kỷ luật với 3 đảng viên.

Vai trò quản lý, hiệu lực điều hành của Ủy ban nhân dân xã có tiến bộ. Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn về tổ chức bộ máy, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân. Tập trung lãnh đạo điều hành có hiệu quả các nhiệm vụ kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương. Công tác cải cách hành chính được chú trọng. Ủy ban nhân dân xã đã giải quyết những vụ việc phức tạp, đơn thư, khiếu nại tố cáo theo thẩm quyền, cơ bản không để vụ việc tồn đọng đồng thời lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nghĩa vụ đối với nhà nước. Cùng với đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không ngừng được củng cố và kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và lợi ích, nguyện vọng chính đáng của hội viên, đoàn viên cùng toàn thể nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4 tháng 8 năm 2009 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp, Hướng dẫn số 24-HD/BTCTW ngày 6 tháng 3 năm 2009 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện quy chế bầu cử trong Đảng; năm 2010, Đảng bộ xã Thuận Mang tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XXI nhiệm kỳ 2010-2015. Đại hội đánh giá cao những kết quả đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XX; đồng thời thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm, xác định rõ nguyên nhân, rút ra kinh nghiệm đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ. Trên cơ sở những kết quả đạt được, Đại hội đã thảo luận, xây dựng nhiệm vụ, mục tiêu giai đoạn 2010-2015. Phương hướng chung được đưa ra là: Tiếp tục

đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông lâm nghiệp kết hợp với phát triển thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; tập trung xây dựng và nâng cấp kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, làm cho tổ chức Đảng vững mạnh từ xã đến thôn, bản.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XXI nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 9 đồng chí. Trong đó, đồng chí Bế Đình Thanh giữ chức Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Bế Đình Ngảo là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đào Việt Hưng là Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; các đồng chí Đảng ủy viên là: Lý Văn Phát - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chu Văn Hương - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Triệu Văn Tường - Chủ tịch UB MTTQ xã, Bế Thị Duyệt - Chủ tịch Hội Phụ nữ, Đinh Thiện Út - Bí thư Đoàn Thanh niên xã, đồng chí Đinh Thị Thùy - Hiệu trưởng Trường Tiểu học.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, nhân dân xã Thuận Mang tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất, chú trọng chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đưa giống cây trồng, vật nuôi mới vào sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao. Đối với sản xuất nông nghiệp, xã tiếp tục duy trì tổng diện tích gieo trồng là 359ha (trong đó lúa là 163ha, ngô là 196ha). Đặc biệt, với điều kiện đất đai và khí hậu phù hợp cho cây thuốc lá phát triển, vì vậy, người dân tập trung mở rộng diện tích canh tác, chọn đó là cây mũi nhọn cho hướng đi của mình. Đến cuối năm 2014, diện tích trồng tăng lên là

56,76ha, năng suất đạt 15 tạ/ha, thu được 85,14 tấn. Trong khi đó, tổng sản lượng lương thực tăng lên là 1,480 tấn.

Hoạt động lâm nghiệp, điển hình với một số công tác như trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng vẫn được Đảng ủy, chính quyền xã duy trì thường xuyên; đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng hạn chế tối đa các vụ chặt phá, khai thác rừng trái phép và cháy rừng. Từ năm 2011-2014, xã Thuận Mang đã trồng mới được 232,3ha rừng. Trong khi đó, chăn nuôi lại có xu hướng giảm mạnh về số lượng so với giai đoạn trước. Đầu năm 2015, tổng đàn gia súc toàn xã chỉ còn 808 con (đạt 50% so với mục tiêu Đại hội). Ngoài việc hạn chế về diện tích chăn thả, nguyên nhân quan trọng làm số lượng đàn gia súc giảm là do máy móc cơ giới hóa được áp dụng mạnh mẽ thời gian này. Vì vậy, nhu cầu sức kéo giảm, chăn nuôi trâu, bò chuyển sang hướng mới là phục vụ nhu cầu thương phẩm cho người dân.

Từ năm 2011-2015, bằng nguồn vốn từ Chương trình 135 của Chính phủ, ngân sách Nhà nước và sự hỗ trợ của các cấp, các ngành, Thuận Mang tiếp tục được đầu tư, hoàn thiện về hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật: xã đã đưa vào sử dụng đường Khuổi Tục - Đông Tạo, đường Khu chợ - Bản Bảg, đường Thôm Tà - Nà Dầy, đường Đông Tạo - Cốc Ổ, đường bản Nìm và đường lên nhà văn hóa thôn Bản Giang; xây trụ sở Ủy ban nhân dân xã, lớp mầm non Nà Chúa, lớp mầm non Cốc Ổ, kênh mương Phai Hấy, mương Nà Dầy, mương Thôm Tà và kè chống lũ Thôm Tà...

Các công tác về phát triển văn hóa - xã hội, y tế - giáo dục, chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo cho các đối tượng chính sách xã hội luôn được Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện thường xuyên, đạt hiệu quả cao. Nhờ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, đời sống của người dân đã bớt nhiều khó khăn, đến năm 2014, toàn xã còn 157 hộ nghèo (chiếm 29,4% theo tiêu chuẩn mới).

Các hoạt động an ninh, quân sự được đẩy mạnh, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Lực lượng công an xã tiếp tục phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị, phòng chống âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch; kịp thời xử lý, giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc, phát sinh trên địa bàn như: cờ bạc, trộm cắp, đồng thời kiểm soát tốt các hoạt động khai thác khoáng sản diễn ra trên địa bàn. Từ năm 2011-2015, công an xã đã xử lý 38 vụ = 46 đối tượng vi phạm an ninh trật tự, 56 trường hợp không thực hiện đúng các quy định về đăng ký tạm trú, xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 73/NĐ-CP và Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ 82 trường hợp. Ngoài ra, hằng năm Ban Công an xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong khi đó, Ban Chỉ huy Quân sự xã Thuận Mang cũng triển khai đạt hiệu quả về công tác quân sự: Đảm bảo tốt huấn luyện và diễn tập trị an cho 100% lực lượng dân quân tự vệ theo đúng nội dung, chương trình hướng dẫn; hoàn thành đúng chỉ tiêu

về giao quân (5 năm xã có 29 lượt công dân nhập ngũ); đồng thời phối hợp với cán bộ thương binh - xã hội thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho đúng đối tượng.

Giai đoạn 2010-2015 là thời điểm cả nước đồng loạt triển khai chương trình Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở tinh thần Nghị quyết số 26 - NQ/TW ngày 5/8/2008 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” được thông qua tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 (khóa X), ngày 4/6/2010 Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 800/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020. Ngày 12/5/2011, Tỉnh ủy Bắc Kạn ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU về “Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2020”.

Được sự hướng dẫn của cấp trên, Đảng ủy xã Thuần Mang xây dựng Nghị quyết và chỉ đạo chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân phát huy truyền thống cách mạng, cùng chung tay góp sức tham gia xây dựng nông thôn mới. Đảng ủy, chính quyền xã cũng xác định tinh thần: xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, vừa lâu dài, có nhiều khó khăn phức tạp đan xen, phải thực hiện trên cơ sở kế thừa và phát triển, có bước đi vững chắc, lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó nhân dân làm chủ thể trực tiếp dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền xã, sự tham gia tích cực của Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc, các ban ngành đoàn thể, các chi bộ, và toàn thể nhân dân. Chính quyền xã căn cứ chỉ đạo của cấp trên đã chủ động rà soát thực trạng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn xã, lập Đề án xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 định hướng đến năm 2020. Sau khi Đảng ủy thống nhất chủ trương, chính quyền xã triển khai đồng bộ từ xã xuống các cơ sở thôn, bản. Đảng ủy ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và các tổ công tác hỗ trợ để triển khai, trong đó đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban. Sau 3 năm triển khai (2012-2014), mặc dù đã có nhiều cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và động viên tinh thần tham gia của quần chúng nhân dân, tuy nhiên do điều kiện còn khó khăn, xã mới chỉ đạt được 3/5 tiêu chí Nghị quyết đề ra gồm: tiêu chí về quy hoạch, tiêu chí về Bưu điện và tiêu chí về Y tế.

Từ năm 2010-2015, tình hình thế giới và trong khu vực tiếp tục có những biến động phức tạp. Lợi dụng các vấn đề biển Đông, tôn giáo, các thế lực thù địch tìm cách chống phá Đảng và Nhà nước ta. Trước tình hình đó, thực hiện chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy xã Thuần Mang tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng với nhiều hình thức. Đảng bộ tổ chức học tập Hiến pháp mới, quán triệt đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Huyện ủy, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, kịp thời quán triệt Nghị quyết các Hội nghị Trung ương 5, 6, 7, 8, 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc

Kạn, Huyện ủy Ngân Sơn về công tác xây dựng Đảng. Bên cạnh đó, Đảng ủy tổ chức thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và 03-CT/TW của Bộ Chính trị, các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Qua đó, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên được chú trọng, đặc biệt cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng ủy đã cử nhiều đồng chí tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận, nghiệp vụ chuyên môn tại tỉnh, huyện, từ đó, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Đến năm 2015, đội ngũ cán bộ xã Thuận Mang có 5 đồng chí trình độ chuyên môn đại học, 01 trình độ cao đẳng và 8 trình độ trung cấp; về trình độ lý luận: có 5 đồng chí trung cấp và 3 đồng chí sơ cấp. Công tác quy hoạch, nhân sự cho Đại hội nhiệm kỳ mới, bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được thực hiện có hiệu quả. Đảng bộ thường xuyên chăm lo công tác phát triển Đảng. Tính đến cuối năm 2014, Đảng bộ xã Thuận Mang có tổng cộng 140 đảng viên sinh hoạt tại 12 chi bộ, trong đó có 7 chi bộ độc lập và 5 chi bộ ghép¹. Công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hằng năm được cấp ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy. Năm 2014, có 8 chi bộ đạt

1. So với đầu nhiệm kỳ, tăng 34 đảng viên và chia tách được 4 chi bộ sinh hoạt ghép.

Trong sạch vững mạnh, 4 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; có 77,5% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 7,7% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được thực hiện nghiêm túc. Trong nhiệm kỳ 2010-2015, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát 22 lượt chi bộ. Qua triển khai, không có chi bộ và đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành hình thức kỷ luật.

Năm 2011, Đảng ủy xã Thuận Mang cũng lãnh đạo chính quyền tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, đồng viên được đông đảo cử tri toàn xã tham gia. Kết quả, Hội đồng nhân dân xã Thuận Mang đã được bầu ra với 21 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, đồng chí Bé Đình Thanh được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lý Văn Phát giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng; đồng chí Đào Việt Hưng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Chu Văn Hương giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã làm tốt công tác cải cách hành chính theo hướng tinh giản gọn nhẹ, hiệu quả, đổi mới phương pháp làm việc của các ban, ngành, từ đó, đề cập trách nhiệm trong việc thi hành công vụ, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo nhân dân hoàn thành kế hoạch sản xuất, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội luôn được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động. Thường xuyên nắm chắc tình hình ở cơ sở, tổ chức triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư", tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền vận động nhân dân xóa đói giảm nghèo, tham gia làm tốt công tác xã hội.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục triển khai sôi nổi các phong trào thi đua "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc" và thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm do Trung ương Hội đề ra; tích cực tham gia phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Bên cạnh đó, Hội phối hợp với Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tuyên truyền, vận động chị em hội viên thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình. Đến năm 2014, Hội Phụ nữ xã Thuận Mang có 438 hội viên (tăng 48 người so với năm 2010) sinh hoạt tại 17 chi hội.

Hội Nông dân xã luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban Khuyến nông, khuyến lâm huyện, tiếp thu các tiến bộ về khoa học - kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi; phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức được 33 lớp cho 1.193 lượt hội viên tham gia và mở 2 lớp dạy nghề cho 65 học viên; vận động hội viên tham gia thực hiện các chương trình dự án; phát triển kinh tế xã hội từ nhiều nguồn vốn. Trong 5 năm, Hội đã kết nạp được thêm 84 hội viên, nâng

tổng số hội viên lên 521/530 hộ nông dân chiếm 98%, sinh hoạt tại 17 chi hội.

Đoàn Thanh niên xã hướng trọng tâm hoạt động vào các phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, đi đầu trong phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương. Hằng năm, Đoàn Thanh niên xã tham gia phối hợp bảo đảm chỉ tiêu giao quân, đăng ký nghĩa vụ quân sự; quan tâm giáo dục, quản lý và chăm sóc thiếu niên nhi đồng. Trong 5 năm, Đoàn Thanh niên xã đã kết nạp được 05 đoàn viên mới; đồng thời giới thiệu được 68 quần chúng ưu tú cho Đảng, trong đó có 16 đồng chí được kết nạp Đảng.

Trong 5 năm (2010-2015) các đồng chí trong Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh xã và hội viên luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, vượt mọi khó khăn, củng cố tổ chức Hội. Các hội viên luôn phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, tích cực tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở địa phương, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các tổ chức chính trị khác tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng cho thanh thiếu niên, tham gia thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Hội đã kết nạp được thêm 24 hội viên mới.

Năm 2015 là năm kết thúc nhiệm kỳ 2010-2015, đồng thời cũng là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp. Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và các kế hoạch, hướng dẫn lãnh đạo, chỉ đạo

của Huyện ủy Ngân Sơn, trong hai ngày 20 và 21/4/2015, Đảng bộ xã Thuần Mang đã tổ chức Đại hội lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015-2020. Chủ đề của Đại hội là: *“Thực hiện dân chủ, đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, hiệu quả quản lý của bộ máy chính quyền, phát huy thành tích đạt được, quyết tâm xây dựng xã Thuần Mang ngày càng phát triển”*.

Đánh giá những điều kiện thuận lợi và khó khăn, Đảng bộ xác định: Trong những năm tới, Đảng bộ xã Thuần Mang tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy Ngân Sơn, với tinh thần đoàn kết, nhất trí của tập thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, xã Thuần Mang phấn đấu hoàn thành các mục tiêu về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội. Tuy nhiên, với đặc điểm là một xã miền núi, địa bàn quản lý rộng; công tác xóa đói giảm nghèo còn cao, tỷ lệ tái nghèo cao; cuộc sống của người dân phần lớn dựa vào sản xuất nông nghiệp, trong khi kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế còn hạn chế... đó là những khó khăn không nhỏ, đặt ra yêu cầu cho Đảng ủy, chính quyền xã cần chủ động, linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt phong trào và nhiệm vụ của địa phương.

Đại hội đề ra một số mục tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ 2015-2020 là:

Về kinh tế: Phấn đấu đạt tổng sản lượng lương thực là 1.556 tấn, bình quân lương thực 690 kg/người/năm; hệ số quay vòng đất 1,82 lần; diện tích trồng cây thuốc lá 50ha, tổng đàn gia súc 860 con, trồng mới 150ha rừng; đạt 7 tiêu

chí về xây dựng nông thôn mới và có 7 thôn đạt tiêu chí nông thôn mới

Về xây dựng cơ bản: đến năm 2020 chuẩn hóa các tuyến đường liên thôn, trục thôn và kiên cố hóa 70% tuyến kênh mương, đáp ứng 80% diện tích tưới tiêu.

Đến năm 2020, có 90% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và nước hợp vệ sinh.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội: duy trì kết quả phổ cập THCS và phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 0,9%; số hộ nghèo còn 4%; có 95% số hộ đạt gia đình văn hóa và 94% số thôn đạt văn hóa.

Về quốc phòng - an ninh, xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, nâng cao trình độ kỹ, chiến thuật, đạt 100% yêu cầu, tăng cường giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể: phần đầu ít nhất 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ và 70% thôn, bản có chi bộ sinh hoạt độc lập; 90% cán bộ công chức có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên và 30% có trình độ đại học.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 9 đồng chí. Trong đó, đồng chí Bế Đình Thanh¹ là Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Việt Hưng là Chủ tịch

1. Tháng 11/2015, đồng chí Bế Đình Ngào được phân công giữ chức Quyền Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Bế Đình Thanh. Đến tháng 11/2016, đồng chí Đào Việt Hưng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã.

Ủy ban nhân dân, đồng chí Bế Đình Ngảo là Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Chu Văn Hương là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lý Văn Phát là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Thị Thỏa là Công chức tài chính - kinh tế, đồng chí Đinh Thiện Út là Bí thư Đoàn Thanh niên xã, đồng chí Hà Văn Tường là Trưởng công an, đồng chí Hồ Thị Đầu là Công chức địa chính - nông lâm.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXII, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thuận Mang xác định tinh thần: Kế thừa và vận dụng linh hoạt kinh nghiệm các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện, ủng hộ cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ, thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp đổi mới trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường xây dựng nông thôn mới còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, Đảng bộ và nhân dân xã Thuận Mang sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp và văn minh hơn.

KẾT LUẬN

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào đấu tranh cách mạng trên cả nước từng bước được mở rộng và phát triển. Tuy nhiên, phải đến khi Mặt trận Việt Minh giương cao ngọn cờ đoàn kết cứu nước, phát triển lực lượng ra hầu khắp địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ năm 1943-1945 thì lúc này ánh sáng cách mạng của Đảng mới lan tới Thuần Mang, một số thanh niên yêu nước đầu tiên ở khu Quang Khải, Thị Xuân như ông Hà Văn Chư, Đinh Thiện Vở đã được giác ngộ lý tưởng cách mạng, từ đó dần dần lôi kéo thêm được nhiều quần chúng khác cùng tham gia, tích cực trong việc làm liên lạc, nuôi giấu cán bộ Việt Minh về địa bàn hoạt động. Từ đây, truyền thống đoàn kết yêu nước, cách mạng của cán bộ nhân dân tiếp tục được phát huy qua các giai đoạn lịch sử, nhất là trong công cuộc đấu tranh giành chính quyền, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, góp phần vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Qua thực tiễn phong trào đấu tranh cách mạng và xây dựng quê hương, dù mỗi giai đoạn, mỗi thời điểm, phong

trào có lúc lên xuống, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn không ít khó khăn, thử thách và khuyết điểm, sai lầm nhưng cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị và nhân dân các dân tộc Thuận Mang đã luôn nỗ lực cố gắng, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ. Trải qua 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lớp lớp các thế hệ người Thuận Mang đã góp một phần công sức, xương máu vào sự nghiệp chung của toàn dân tộc. Toàn xã có 195 người tham gia cách mạng; hơn 100 người tham gia thanh niên xung phong; 49 người là bộ đội chống Pháp, 42 người là bộ đội chống Mỹ và 57 người là bộ đội bảo vệ biên giới phía Bắc. Trong cuộc đấu tranh vĩ đại đó, xã Thuận Mang hiện có 26 liệt sỹ, 5 người là thương binh và 2 người là bệnh binh. Ghi nhận những đóng góp và thành tích của quân dân xã Thuận Mang, Đảng, Nhà nước đã trao tặng 115 Huân, Huy chương kháng chiến các loại cho tập thể và cá nhân, 25 trường hợp được tặng “Bằng gia đình có công với nước”, 4 người được công nhận là cán bộ lão thành cách mạng, 3 người là cán bộ tiền khởi nghĩa. Đặc biệt, năm 2005, xã Thuận Mang vinh dự được công nhận là xã Anh hùng lực lượng vũ trang thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Nhìn lại chặng đường xây dựng và phát triển với những kết quả đạt được trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể quần chúng, Đảng bộ đã rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là: Phát huy truyền thống, kế thừa những thành quả cách mạng, nắm vững đường lối, chủ trương chiến lược của Đảng, nghiêm chỉnh chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, vận dụng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương. Muốn thực hiện được điều đó, Đảng bộ xã không những tìm tòi, nâng cao năng lực lãnh đạo, để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao mà còn phải luôn đi sâu, bám sát, nắm bắt tình hình địa phương, phát huy tính năng động, sáng tạo để đưa ra những phương hướng chỉ đạo và giải pháp thực hiện cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế, riêng biệt của địa phương.

Hai là: Dựa vào dân, tin tưởng vào sức mạnh của dân, luôn giữ mối liên hệ mật thiết với dân, kiên trì giáo dục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đảng viên phụ trách công tác Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể phải gắn bó với dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi công dân với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Có như vậy mới thấy được những mặt tích cực trong dân, mọi phong trào mới đi đến thắng lợi, đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy “*Đễ trăm lần không dân cũng chịu. Khó vạn lần dân liệu cũng xong*”.

Ba là: Coi công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Đảng bộ luôn chăm lo xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; giữ vững nguyên tắc “tập trung dân chủ”, “tự phê

bình và phê bình” trong Đảng. Luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực tập hợp nhân dân và tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng. Coi trọng việc xem xét, đánh giá, phân công cán bộ, đồng thời thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ, giáo dục phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Nội bộ Đảng và chính quyền phải luôn đoàn kết, thống nhất. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực trong Đảng.

Bốn là: Thường xuyên chăm lo xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh từ xã đến cơ sở, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các đoàn thể quần chúng, mở rộng khối đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, liên tục tạo khí thế cách mạng sôi nổi trong toàn xã, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

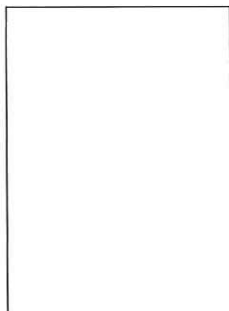
Từ những năm thực hiện đổi mới, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Thuần Mang không ngừng được đổi mới, đẩy mạnh; công cuộc xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội từng bước đạt được những kết quả đáng khích lệ. Mỗi chặng đường đã qua, nhân dân Thuần Mang có thể tự hào với những gì đạt được trên quê hương mình. Đó là một quá khứ hào hùng, phát huy truyền thống cách mạng của cha

ông trong đấu tranh và xây dựng quê hương. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thuận Mang vững tin bước vào công cuộc mới, đoàn kết xây dựng quê hương. Tuy còn không ít những khó khăn nhưng sức mạnh đoàn kết và những kinh nghiệm quý báu trong những năm qua sẽ là tài sản quý báu để Thuận Mang tiếp tục vững bước trên con đường cách mạng mà Đảng và Bác Hồ lựa chọn; xứng đáng với truyền thống của quê hương anh hùng.

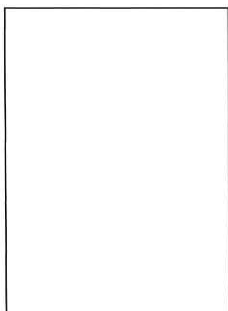
the first of these is the fact that the
the second is the fact that the
the third is the fact that the
the fourth is the fact that the
the fifth is the fact that the
the sixth is the fact that the
the seventh is the fact that the
the eighth is the fact that the
the ninth is the fact that the
the tenth is the fact that the

the eleventh is the fact that the
the twelfth is the fact that the
the thirteenth is the fact that the
the fourteenth is the fact that the
the fifteenth is the fact that the
the sixteenth is the fact that the
the seventeenth is the fact that the
the eighteenth is the fact that the
the nineteenth is the fact that the
the twentieth is the fact that the
the twenty-first is the fact that the
the twenty-second is the fact that the
the twenty-third is the fact that the
the twenty-fourth is the fact that the
the twenty-fifth is the fact that the
the twenty-sixth is the fact that the
the twenty-seventh is the fact that the
the twenty-eighth is the fact that the
the twenty-ninth is the fact that the
the thirtieth is the fact that the
the thirty-first is the fact that the
the thirty-second is the fact that the
the thirty-third is the fact that the
the thirty-fourth is the fact that the
the thirty-fifth is the fact that the
the thirty-sixth is the fact that the
the thirty-seventh is the fact that the
the thirty-eighth is the fact that the
the thirty-ninth is the fact that the
the fortieth is the fact that the
the forty-first is the fact that the
the forty-second is the fact that the
the forty-third is the fact that the
the forty-fourth is the fact that the
the forty-fifth is the fact that the
the forty-sixth is the fact that the
the forty-seventh is the fact that the
the forty-eighth is the fact that the
the forty-ninth is the fact that the
the fiftieth is the fact that the
the fifty-first is the fact that the
the fifty-second is the fact that the
the fifty-third is the fact that the
the fifty-fourth is the fact that the
the fifty-fifth is the fact that the
the fifty-sixth is the fact that the
the fifty-seventh is the fact that the
the fifty-eighth is the fact that the
the fifty-ninth is the fact that the
the sixtieth is the fact that the
the sixty-first is the fact that the
the sixty-second is the fact that the
the sixty-third is the fact that the
the sixty-fourth is the fact that the
the sixty-fifth is the fact that the
the sixty-sixth is the fact that the
the sixty-seventh is the fact that the
the sixty-eighth is the fact that the
the sixty-ninth is the fact that the
the seventieth is the fact that the
the seventy-first is the fact that the
the seventy-second is the fact that the
the seventy-third is the fact that the
the seventy-fourth is the fact that the
the seventy-fifth is the fact that the
the seventy-sixth is the fact that the
the seventy-seventh is the fact that the
the seventy-eighth is the fact that the
the seventy-ninth is the fact that the
the eightieth is the fact that the
the eighty-first is the fact that the
the eighty-second is the fact that the
the eighty-third is the fact that the
the eighty-fourth is the fact that the
the eighty-fifth is the fact that the
the eighty-sixth is the fact that the
the eighty-seventh is the fact that the
the eighty-eighth is the fact that the
the eighty-ninth is the fact that the
the ninetieth is the fact that the
the ninety-first is the fact that the
the ninety-second is the fact that the
the ninety-third is the fact that the
the ninety-fourth is the fact that the
the ninety-fifth is the fact that the
the ninety-sixth is the fact that the
the ninety-seventh is the fact that the
the ninety-eighth is the fact that the
the ninety-ninth is the fact that the
the hundredth is the fact that the

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Bàn Dân Hoa
1954 - 1958



Đinh Thiện Việt
1958 - 1959



Hoàng Bế Thại
1960 - 1965



Bế Đình Thụ
1965 - 1968



Hứa Văn Quế
1968 - 1973



Hoàng Văn Thi
1973 - 1978

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUẢ CUA CÁC THỜI KỲ



Triệu Sinh Văn
1978 - 1980



Đào Văn Đeng
1980 - 1982



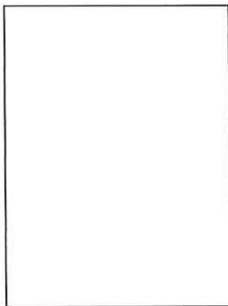
Đinh Thiện Ư'
1982 - 1988



Đinh Thiện Chải
1988 - 1995



Hoàng Trọng Tăng
1995 - 2010

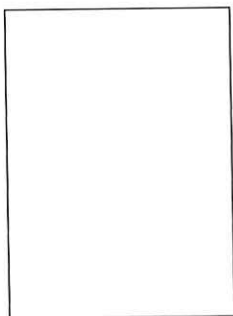


Bế Đình Thanh
2010 - 2015

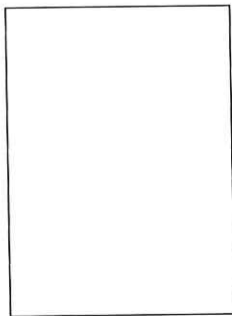


Bế Đình Ngão
11/2015 Quyền Bí thư

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ



Ma Văn Sách
1954 - 1958



Đinh Thiện Việt
1958 - 1962



Hứa Văn Quế
1962 - 1963



Chu Văn Tài
1965 - 1973



Bế Đình Nguây
1963 - 1965
1973 - 1977



Đinh Thiện Hiệu
1977 - 1980

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUẢ CÁC THỜI KỲ



Đinh Thiện Ư
1980 - 1983



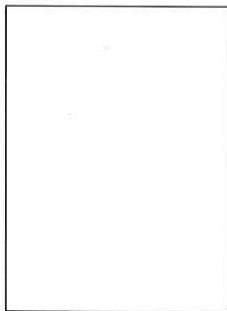
Bế Đình Mộng
1983 - 1993



Hoàng Trọng Tăng
12/1993 - 11/1995



Đinh Thiện Thu
12/1995 - 12/1999



Bế Đình Thanh
2000 - 2010



Đào Việt Hưng
Từ 6/2010

PHỤ LỤC

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI ỦY, ĐẢNG ỦY XÃ
THUẦN MANG QUÀ CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức danh
1	Bàn Dân Hoa	1954-1958	Bí thư Chi bộ
2	Đinh Thiện Việt	1958-1959	Bí thư Chi bộ
3	Hoàng Bế Thại	1960-1965	Bí thư Chi bộ
4	Bế Đình Thụ	1965-1968	Bí thư Chi bộ
5	Hứa Văn Quế	1968-1973	Bí thư Chi bộ
6	Hoàng Văn Thi	1973-1978	Bí thư Chi bộ
7	Triệu Sinh Văn	1978-1980	Bí thư Chi bộ
8	Đào Văn Đeng	1980-1982	Bí thư Chi bộ
9	Đinh Thiện U'	1982-1983 1983-1988	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng bộ
10	Đinh Thiện Chải	1988-1995	Bí thư Đảng bộ
11	Hoàng Trọng Tăng	1995-2010	Bí thư Đảng bộ
12	Bế Đình Thanh	2010-2015	Bí thư Đảng bộ
13	Bế Đình Ngảo	Tháng 11/2015	Quyền Bí thư

**DANH SÁCH PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ XÃ;
THƯỜNG TRỰC ĐẢNG; PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC
ĐẢNG ỦY XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức danh
1	Trung Văn Thái	1954-1957	Phó Bí thư Chi bộ
2	Đinh Thiện Côn	1957-1958 1962-1964	Phó Bí thư Chi bộ
3	Hoàng Bế Thại	1959-1960 1965-1969	Phó Bí thư Chi bộ
4	Ngô Đình Ngụ	1960-1962	Phó Bí thư Chi bộ
5	Bế Đình Thụ	1964-1965	Phó Bí thư Chi bộ
6	Chu Văn Tài	1969-1973	Phó Bí thư Chi bộ Chủ tịch UBHC
7	Bế Đình Nguậy	1973-1978	Phó Bí thư Chi bộ Chủ tịch UBHC
8	Đinh Thiện Hiệu	1978-1980	Phó Bí thư Chi bộ Chủ tịch UBND
9	Đinh Thiện Ư	1980-1982	Phó Bí thư Chi bộ Chủ tịch UBND
10	Bế Đình Mộng	1982-1994	Phó Bí thư Chủ tịch UBND
11	Đinh Thiện Vân	1995-2000	Thường trực Đảng ủy
12	Lý Văn Phát	2000-2005	Phó Bí thư Đảng ủy
13	Bế Đình Ngảo	8/2005-2015	Thường trực Đảng ủy Phó Bí thư TT ĐU

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức danh
1	Đinh Thiện Khanh	1989-1994	Thư ký Hội đồng
2	Đinh Thiện Chải	1994-1999	Chủ tịch HĐND
3	Hoàng Trọng Tăng	1999-2004	Chủ tịch HĐND
4	Triệu Thừa Thiên	2004-2005	Chủ tịch HĐND
5	Bế Đình Ngảo	01/2006-2011	Chủ tịch HĐND
6	Bế Đình Thanh	2011-2015	Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ QU A CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức danh
1	Đinh Thiện Thu	1994-1995	Phó Chủ tịch HĐND
2	Triệu Sinh Văn	1995-2002	Phó Chủ tịch HĐND
3	Đào Việt Hưng	3/2003-12/2003	Phó Chủ tịch HĐND
4	Bế Đình Ngảo	01/2004-12/2005	Phó Chủ tịch HĐND
5	Triệu Thừa Thiên	01/2006-2011	Phó Chủ tịch HĐND
6	Lý Văn Phát	2011-2015	Phó Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH,
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THUẦN MANG
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức danh
1	Ma Văn Sách	1954-1958	Chủ tịch UBHC
2	Đình Thiện Việt	1958-1962	Chủ tịch UBHC
3	Hứa Văn Quế	1962-1963	Chủ tịch UBHC
4	Chu Văn Tài	1965-1973	Chủ tịch UBHC
5	Bế Đình Nguyện	1963-1965 1973-1977	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
6	Đình Thiện Hiệu	1977-1980	Chủ tịch UBND
7	Đình Thiện Ư	1980-1983	Chủ tịch UBND
8	Bế Đình Mộng	1983-1993	Chủ tịch UBND
9	Hoàng Trọng Tăng	12/1993-11/1995	Chủ tịch UBND
10	Đình Thiện Thu	12/1995-12/1999	Chủ tịch UBND
11	Bế Đình Thanh	2000-5/2010	Quyền CT UBND Chủ tịch UBND
12	Đào Việt Hưng	6/2010-2015	Chủ tịch UBND

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH
CHÍNH; ỦY BAN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức danh
1	Đặng Phúc Triu	1954-1958	Phó Chủ tịch UBHC
2	Chu Văn Tài	1958-1959	Phó Chủ tịch UBHC kiêm Trưởng Công an
3	Hứa Văn Quế	1959-1961	Phó Chủ tịch UBHC kiêm Trưởng Công an
4	Bế Đình Thụ	1961-1965	Phó Chủ tịch UBHC kiêm Trưởng Công an
5	Đặng Nhân Hoàng	1967-1967	Phó Chủ tịch UBHC kiêm Trưởng Công an
6	Hoàng Văn Thi	1967-1973	Phó Chủ tịch UBHC kiêm Trưởng Công an
7	Chu Thị Châu	1973-1975	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
8	Bàn Dân Dền	1975-1978	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
9	Triệu Thừa Quyền	1979-1981	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
10	Hoàng Văn Kìa	1982-1987	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
11	Hoàng Trọng Tăng	1987-1990	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
12	Đinh Thiện Quang	1991-1994	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
13	Bế Đình Thanh	1994-2000	Phó Chủ tịch UBND kiêm Trưởng Công an
14	Triệu Thừa Thiên	2000-2004	Phó Chủ tịch UBND

15	Triệu Văn Tường	2004-2011	Phó Chủ tịch UBND
16	Chu Văn Hương	2011-2015	Phó Chủ tịch UBND

**DANH SÁCH CHỦ HUY TRƯỞNG BAN CHỦ HUY
QUÂN SỰ XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Đào Văn Úc	1947-1954
2	Hồ Văn Quan	1954-1959
3	Chu Văn Tài	1959-1963
4	Ngô Đình Ngụ	1963-1965
5	Bế Đình Nguậy	1965-1969
6	Hoàng Văn Kì	1969-1974
7	Đinh Thiện Chải	1974-1978
8	Đào Văn Đeng	1979-1980
9	Hoàng Văn Kì	1980-1982
10	Đinh Thiện Lợi	1982-1984
11	Ma Văn Hợp	1994-12/1999
12	Đào Việt Hưng	1/2000-5/2003
13	Nông Văn Xiên	6/2003-2/2007
14	Chu Văn Hương	5/2007-8/2015
15	Nông Công Hương	Từ 9/2015

**DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ
QUÁ CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Triệu Văn Tường	1999-2004
2	Đào Việt Hưng	2004-2010
3	Hà Văn Tường	2010-2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN
MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ QUVA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hoàng Văn Sán	1969-1974
2	Chu Văn Tài	1974-1977
3	Ma Văn Đăm	1981-1989
4	Đinh Thiện Vy	1989-12/1994
5	Đinh Thiện Vân	1995-2001
6	Đinh Thiện Lạng	2001-2005
7	Lý Văn Phát	2005-2011
8	Triệu Văn Tường	2011-2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ QUVA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Ma Đình Thắng	1994-1999
2	Đinh Thiện Chải	1999-2007
3	Nông Văn Xiên	2007-2015

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hoàng Gia Toàn	1959-1965
2	Bế Đình Mộng	1966-1972
3	Triệu Sinh Văn	1972-1975
4	Đinh Thiện Khanh	1976-1977
5	Hoàng Trọng Tăng	1977-1986
6	La Văn Sán	1987-1993
7	Đào Việt Hưng	1994-1999
8	Đinh Nông Mỹ	2000-2005
9	Đinh Thiện Út	2005-2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Đinh Thị Điệp	1954-1957
2	Lý Thị Phùng	1958-1961
3	Đinh Thị Nguyệt	1961-1965
4	Nguyễn Thị Điệt	1965-1990
5	Đinh Thị Nậu	1990-5/2001
6	Hoàng Thị Niên	6/2001-2003
7	Bế Thị Duyệt	2004-2015
8	Hoàng Thu Hằng	Từ 2015

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Đình Thiện Ẽn	1989-1992
2	Hoàng Văn Tiêu	1992-6/1995
3	Nông Văn Xiên	7/1995-12/2000
4	Nông Văn Bình	2001-2006
5	Đình Thiện Lạng	2006-2007
6	Lý Thị Tàn	2007-2009
7	Bế Đình Tuyên	2009-2015

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn
1	Hà Văn Sầu	1906	Lũng Miệng
2	Đình Thiện Tuế	1907	Bản Bắg
3	Ma Văn Định	2/3/1923	Bản Bắg
4	Lý Thị Phùng	13/12/1924	Thôm Tà
5	Đào Văn Tân		Thôm Tà

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn
1	Đình Thiện Vô	22/12/1922	Bản Giang
2	Triệu Thị Vàng	29/4/1924	Nà Chúa
3	Hoàng Bế Thại	1924	Nà Mu
4	Đào Văn Úc	1916	Thôm Tà
5	Đình Thiện Sơn (Hoàng Tông)	1912	Bản Bắg

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ THUẦN MANG

STT	Họ và tên	Hy sinh	Thôn	Ghi chú
1	Lý Văn Chương	15/6/1945	Thôm Tà	Chống Pháp
2	Hà Văn Sầu	15/6/1945	Lũng Miệng	Chống Pháp
3	Triệu Văn Đắc	15/6/1945	Nà Dầy	Chống Pháp
4	Triệu Văn Nhì	15/6/1945	Lũng Miệng	Chống Pháp
5	Triệu Văn Phan	15/6/1945	Nà Dầy	Chống Pháp
6	Hứa Văn Răng	1946	Nà Dầy	Chống Pháp
7	Hoàng Văn Pảo	2/6/1948	Nà Dầy	Chống Pháp
8	Triệu Văn Kim	2/6/1948	Nà Dầy	Chống Pháp
9	Lâm Văn Năm	2/6/1948	Nà Dầy	Chống Pháp
10	Bế Đình Túc	14/4/1948	Nà Mu	Chống Pháp
11	Bế Đình Nghe	21/4/1948	Nà Mu	Chống Pháp
12	Đình Thiện Nhất	1/5/1948	Bản Bàng	Chống Pháp
13	Bàn Dân Sang	0/8/1949	Nà Chúa	Chống Pháp
14	Nguyễn Phúc Quỳnh	0/7/1951	Nà Dầy	Chống Pháp
15	La Văn Lặn	7/8/1967	Lũng Miệng	Chống Mỹ
16	Ma Văn En	2/2/1968	Nà Mu	Chống Mỹ
17	Triệu Văn Cẩm	4/4/1968	Vân Tùng	Chống Mỹ
18	Đình Thiện Lê	11/11/1968	Bản Giang	Chống Mỹ
19	Hoàng Văn Thắng	18/5/1969	Thôm Tà	Chống Mỹ
20	Vi Văn Thén	28/01/1970	Vân Tùng	Chống Mỹ
21	Trung Vũ Thùy	4/4/1970	Đông Tạo	Chống Mỹ
22	Mã Văn Kỳ	18/5/1970	Nà Mu	Chống Mỹ
23	Hà Tiến Định	15/8/1972	Lũng Miệng	Chống Mỹ
24	Hoàng Quốc Vực	15/5/1973	Nà Dầy	Chống Mỹ
25	Hoàng Văn Tọa	15/2/1974	Lăng Ngâm	Chống Mỹ
26	Vi Văn Sinh			

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
ĐƯỢC TẶNG, TRUY TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Vào Đảng	Thôn
HUY HIỆU 55 TUỔI ĐẢNG			
1	Đinh Thiên Vân	10-9-1959	Khu Chợ
2	Ma Đình Thắng	01-01-1960	Khu Chợ
3	Chu Văn Tài	08-02-1961	Bản Giang
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
4	Đào Văn Đeng	1-2-1960	Thôn Tà
5	Hoàng Văn Thoảng	22-2-1965	Đông Tạo
6	Triệu Văn Phúc	29-9-1965	Nà Dầy
7	Đinh Thiện Hiệu	25-5-1966	Bản Giang
8	Đinh Thiện Vô	29-7-1966	Bản Giang
9	Đinh Thiện Chải	18-1-1968	Bản Bàng
HUY HIỆU 45 NĂM TUỔI ĐẢNG			
10	Đinh Thiện Khanh	11-6-1967	Khu Chợ
11	Triệu Văn Khải	16-12-1972	Đông Tạo
12	Hoàng Thị Tàn	15-3-1973	Bản Nìm
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
13	Chu Văn Tân	15-5-1967	Bản Giang
14	Ma Văn En	11-12-1966	Khu Chợ
15	Hoàng Gia Thuân	4-12-1974	Thôn Tà
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
16	Hoàng Văn Kìa	9-9-1975	Thôn Tà
17	Chu Văn Tân	15-3-1967	Bản Giang
18	Lý Quốc Việt	21-08-1970	Thôn Án
19	Triệu Sinh Học	6-8-1965	Đông Tạo
20	Triệu Sinh Văn	19-5-1971	Đông Tạo

21	Phùng Đức Thắng	2-19-1970	Nà Dãy
22	Hoàng Văn Sán	19-8-1947	Thôm Tà
23	Hoàng Văn Thi	9-6-1949	Thôm Tà
24	Ma Văn Đăm	27-11-1978	Bản Bắg
25	Đinh Thiện Dong	30-7-1980	Bản Bắg
26	Đinh Thiện Tụng	20-6-1981	Khu Chợ
27	Chu Văn Huyền	29-12-1982	Bản Giang
28	Hoàng Trọng Tăng	28-12-1985	Thôm Tà

MỤC LỤC

Trang

Lời giới thiệu

7

Chương I

THUẦN MANG - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA

- I. Quá trình hình thành vùng đất và điều kiện tự nhiên
xã Thuận Mang 11
- II. Quá trình phát triển dân cư và nét đẹp văn hóa
truyền thống 17

Chương II

THUẦN MANG TRONG THỜI KỲ VẬN ĐỘNG CÁCH MẠNG TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930-1954)

- I. Nhân dân Thuận Mang trong cuộc vận động giải
phóng dân tộc tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền
(1930 - 1945) 23
- II. Thuận Mang trong cuộc kháng chiến chống thực
dân Pháp xâm lược (1945-1954) 38

Chương III

CHI BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THUẦN MANG THAM GIA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC; CHI VIỆN SỨC NGƯỜI SỨC CỦA CHO TIỀN TUYẾN MIỀN NAM ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC (1954-1975)

- I. Khôi phục kinh tế sau chiến tranh, bước đầu xây dựng
quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa (1954-1965) 63
- II. Chi bộ đảng xã Thuần Mang lãnh đạo phát triển sản
xuất, sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại
của đế quốc mỹ, chi viện cho tiền tuyến miền nam,
đấu tranh thống nhất nước nhà (1965-1975) 89

Chương IV

XÃ THUẦN MANG TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA; BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1976-1995)

- I. củng cố và phát triển sản xuất sau chiến tranh, xây
dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đáp ứng nhiệm vụ
trong thời kỳ mới (1975-1985) 113
- II. Thực hiện đường lối đổi mới theo nghị quyết đại
hội Đảng khóa VI (1986-1995) 136

Chương V

THUẦN MANG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ CẢ NƯỚC ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA; BƯỚC ĐẦU TRIỂN KHAI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI(1996-2015)

- I. Phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc
phòng gắn liền với nâng cao hiệu quả hoạt động của
hệ thống chính trị (1996-2005) 151
- II. Phát huy tối đa các nguồn lực cho phát triển kinh
tế - xã hội; bước đầu triển khai chương trình quốc gia
về xây dựng nông thôn mới (2005-2015) 165

Kết luận

187

Phụ lục

193

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

64 Bà Triệu Hà Nội – ĐT: (84.04). 39434044 - 62631715

Fax: 04.39436024. Website: nxbthanhnienvn.vn;

email: nxbthanhnienvninfo@gmail.com

Chi nhánh: 27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao,

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. ĐT: (08) 39305243

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THUẦN MANG
(1948-2015)**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc – Tổng Biên tập: LÊ THANH HÀ

Chịu trách nhiệm nội dung

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THUẦN MANG

Biên tập: Chu Quang Khánh

Bìa: Hoài Nam

Trình bày: Hoài Nam

Sửa bản in thử: Văn Trường

In 300 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, tại Công ty TNHH Phát Triển Minh Đạt

Số 4, ngách 41/9, ngõ 41 Thái Hà, P. Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 405 - 2020/CXBIPH/12 - 22/LĐXH

Số quyết định: 107/QĐ - NXBLĐXH ngày 22.02.2020

Mã ISBN: 978 - 604 - 65 - 4750 - 1

In xong và nộp lưu chiểu năm 2020

Đơn vị phối hợp thực hiện
Trung tâm nghiên cứu Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư TVHT
Số 51, Phan Bá Vành, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Tell: (024) 33.993.993, Fax: (024) 2221.4455
Email: lienhe@tvht.vn
Website: www.tvht.vn